

**BẢN TIN THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ,
SỐ CHUYÊN ĐỀ: “KHƠI DẬY QUYẾT TÂM, TỰ TIN BƯỚC VÀO
KỶ NGUYÊN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC GIÀU MẠNH, PHỒN VINH, VĂN
MINH, HẠNH PHÚC”**

LỜI MỞ ĐẦU

Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục biến động nhanh; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; những xung đột về địa chính trị, địa kinh tế, công nghệ, năng lượng, chuỗi cung ứng, dữ liệu và thị trường đang làm thay đổi sâu sắc môi trường phát triển của các quốc gia. Trong nước, sau thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, đất nước ta đứng trước thời cơ lớn để bứt phá, nhưng cũng đối mặt với những yêu cầu rất cao về đổi mới mô hình tăng trưởng, tốc độ tăng trưởng, hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng cán bộ, tổ chức lại không gian phát triển, vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và khơi thông mọi nguồn lực cho phát triển,...

Để quán triệt, triển khai các chủ trương, định hướng lớn, quan trọng của Đảng, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã có nhiều bài viết thể hiện tầm nhìn chiến lược, tư duy đổi mới và quyết tâm chính trị mạnh mẽ. Nội dung các bài viết không chỉ làm rõ những vấn đề cốt lõi về xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, mà còn khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Việc nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng các quan điểm, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần nâng cao nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân; đồng thời tạo động lực thúc đẩy việc triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược phát triển đất nước đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, tiếp theo số chuyên đề Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ số 7/2025, Vụ Thông tin - Đối ngoại biên soạn Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ, số chuyên đề **“Khơi dậy quyết tâm, tự tin bước vào kỷ nguyên xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”**¹ phục vụ sinh hoạt định kỳ và sinh hoạt chuyên đề của chi bộ đảng trong toàn quốc.

¹Tổng hợp các bài viết quan trọng của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam từ ngày 23/7/2025 đến hết tháng 3/2026.

Đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng chỉ đạo, định hướng chiến lược quan trọng của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, góp phần tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng yếu của Đảng cũng như các nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương, cơ quan, đơn vị.

VỤ THÔNG TIN - ĐỐI NGOẠI

UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN²

Mỗi năm vào tháng Bảy, Nhân dân ta lại dành những tình cảm thiêng liêng và sâu lắng nhất để tưởng nhớ, tri ân những người hy sinh vì non sông đất nước, các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh - những người đã không tiếc máu xương, tính mạng vì nền độc lập, tự do và sự bình yên của Tổ quốc. Ngày 27 tháng 7 hằng năm cũng là dịp để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thể hiện lòng biết ơn sâu nặng tới gia đình người có công với cách mạng. Truyền thống cao đẹp “uống nước nhớ nguồn” đã trở thành sợi dây thiêng liêng kết nối các thế hệ người Việt Nam, là nguồn sức mạnh tinh thần to lớn để toàn dân tộc đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh, xứng đáng với những hy sinh, cống hiến to lớn của lớp lớp các thế hệ cha anh đi trước.

Lịch sử hơn 4.000 năm của dân tộc Việt Nam là bản trường ca bất diệt của lòng yêu nước, của ý chí quật cường và tinh thần đấu tranh bất khuất, là sự tri ân của những người đang sống với những người đã hiến dâng cuộc đời cho non sông đất nước. Trải qua các cuộc chiến tranh giữ nước đầy gian khổ và hy sinh, từ thời đại Hùng Vương dựng nước cho đến các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm đầy gian khó, dân tộc ta chưa bao giờ chịu khuất phục trước cường quyền, chưa bao giờ lùi bước trước hiểm họa xâm lăng. Đặc biệt, trong hơn 95 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, 80 năm Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hàng triệu người con ưu tú của dân tộc đã ngã xuống cho Tổ quốc đứng lên, cho đất nước được độc lập, hòa bình, thống nhất, cho Nhân dân được sống trong tự do, ấm no, hạnh phúc, hướng tới phồn vinh, thịnh vượng, hùng cường.

Chúng ta không thể có ngày hôm nay, không thể có một Việt Nam đổi mới, phát triển, hội nhập sâu rộng nếu không có mồ hôi, máu xương của bao thế hệ chiến sĩ cách mạng, bộ đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến, những người mẹ, người cha sẵn sàng động viên con cháu ra trận và giành phần khó khăn, gian khổ, mất mát về mình với tinh thần “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, “tất cả vì tiền tuyến”. Cùng với cha ông, hơn 1,2 triệu liệt sỹ, 9,2 triệu người có công với cách mạng và thân nhân người có công trên toàn quốc hiện nay, tất cả là linh hồn bất tử của dân tộc, là biểu tượng cao đẹp nhất của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Hơn 3 ngàn nghĩa trang liệt sỹ, hơn 4 ngàn công trình ghi công các liệt sỹ trên cả nước là những ngọn đuốc luôn thấp sáng chiến công và tưởng nhớ các anh hùng liệt sỹ; hơn 100 triệu con tim người Việt là nguồn tình cảm dạt dào, thấm đẫm đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây” dành cho những người có công với nước.

Bác Hồ từng căn dặn: “Đối với những người đã dâng cảm hy sinh một phần xương máu của mình... Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn, chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với

²Nguồn Báo Nhân dân điện tử, ngày 23/7/2025,
http://nhandan.vn/special/TBT_To_Lam_uong_nuoc_nho_nguon/index.html

mỗi người để họ có thể dần dần tự lực cánh sinh. Đối với các liệt sỹ ở mỗi địa phương, cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sỹ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho Nhân dân ta. Đối với cha mẹ, vợ con của thương binh, liệt sỹ mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương phải giúp đỡ cho họ có công ăn việc làm thích hợp, quyết không để họ bị đói rét”.

Thực hiện lời Bác dạy, nhiều chính sách ưu đãi đã được ban hành, rất nhiều ngôi nhà tình nghĩa, quà tặng 27/7 đã đến với các thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công trên mọi miền đất nước. Chỉ thị số 14/CT-TW, ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng; Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới; Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng,... là nghĩa vụ, là trách nhiệm, là đạo lý, là tình cảm, là tấm lòng tri ân của Nhân dân, của Đảng, Nhà nước đối với những người đã “tận trung với nước, tận hiếu với dân” hết lòng phụng sự đất nước, phục vụ Nhân dân.

Để tiếp tục làm theo truyền thống dân tộc, theo lời Bác dạy, thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, gia đình chính sách, người có công với cách mạng, chúng ta cần tiếp tục tập trung thực hiện một số công việc sau đây:

Thứ nhất: Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã hội trong công tác chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người có công. Bảo đảm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với thương binh, liệt sỹ, bệnh binh, người có công và thân nhân người có công, gia đình chính sách không để xảy ra sai sót, chậm trễ hay hình thức.

Thứ hai: Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người có công theo hướng công bằng, minh bạch, đúng đối tượng, đồng thời mở rộng diện chính sách đối với những người có đóng góp thực sự nhưng chưa được ghi nhận đúng mức. Ưu tiên cải cách thủ tục hành chính trong xác nhận và giải quyết chế độ cho những người có đóng góp cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng, phát triển Chủ nghĩa xã hội.

Thứ ba: Tập trung nguồn lực để cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho các gia đình chính sách, người có công, nhất là tại các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, nơi biên giới, hải đảo, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng căn cứ cách mạng, vùng kháng chiến trước đây. Đẩy mạnh chương trình đền ơn đáp nghĩa như: xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, hỗ trợ y tế, phục hồi chức năng, đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho con em người có công.

Thứ tư: Phát huy mạnh mẽ vai trò kiểm tra, giám sát, kiến tạo của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc thực hiện chính sách đối với thương binh, liệt sỹ, người có công; đồng thời phát hiện, kịp thời xử lý nghiêm những hành vi trục lợi, gian dối trong kê khai hồ sơ để hưởng ưu đãi trong chính sách xã hội.

Thứ năm: Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, tri ân người có công trong toàn xã hội, nhất là trong thế hệ trẻ; lồng ghép hiệu quả vào chương trình giáo dục chính trị tư tưởng, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường, cơ quan, đơn vị. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm công dân trong thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”.

Thứ sáu: Ứng dụng công nghệ số, xây dựng hệ thống dữ liệu số hóa về người có công với cách mạng để quản lý, theo dõi, đánh giá chính sách một cách chính xác, đồng bộ và minh bạch. Kết nối liên thông giữa các cơ quan từ Trung ương đến địa phương nhằm phục vụ người dân thuận tiện và hiệu quả hơn. Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, xác định danh tính liệt sỹ còn thiếu thông tin.

Thứ bảy: Tổ chức tốt các hoạt động tri ân, tưởng niệm, thăm hỏi, tôn vinh người có công với cách mạng một cách thiết thực, chu đáo, tránh hình thức, lãng phí. Phát động các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc người có công” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, quốc phòng, an ninh toàn dân và an sinh xã hội bền vững.

Các nhiệm vụ nêu trên cần được cụ thể hóa thành chương trình hành động của từng địa phương, làng xã, tổ dân phố, từng ngành, từng cơ quan đoàn thể, với tinh thần trách nhiệm cao nhất, thể hiện sâu sắc lòng biết ơn của Đảng, Nhà nước và Nhân dân đối với những hy sinh to lớn của các thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng.

80 NĂM - VINH QUANG CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM³

1. 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành đã khẳng định bản chất cách mạng, sức chiến đấu kiên cường của lực lượng Công an nhân dân - lực lượng vũ trang trọng yếu, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Lịch sử của Công an nhân dân Việt Nam là lịch sử anh hùng, truyền thống của Công an nhân dân Việt Nam là vẻ vang, thành tích của Công an nhân dân Việt Nam vô cùng to lớn, góp phần quan trọng làm nên lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam, đưa cách mạng Việt Nam vượt mọi thác ghềnh, giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Ngay khi mới ra đời cũng như trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, lực lượng Công an nhân dân luôn gắn bó máu thịt với Nhân dân, phối hợp chặt chẽ với Quân đội nhân dân, các lực lượng, các ngành, các cấp,

³Nguồn: Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 16/8/2025, <https://nhandan.vn/special/80-nam-vinh-quang-Cong-an-nhan-dan-Viet-Nam/index.html>

làm tốt vai trò nòng cốt, xung kích trên mặt trận bảo vệ an ninh, trật tự, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ Đảng, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân, lập nhiều chiến công, thành tích thầm lặng nhưng vô cùng oanh liệt, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chủ động hội nhập quốc tế, Công an nhân dân đã gương mẫu đi đầu triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không ngừng nỗ lực phấn đấu, đoàn kết thống nhất, chung sức đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân bảo vệ vững chắc an ninh, trật tự, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống của Nhân dân, không ngừng đóng góp duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới.

Trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào, lực lượng Công an nhân dân đều luôn nêu cao tinh thần tận tụy, sẵn sàng xả thân vì nước, vì dân. Đã xuất hiện hàng vạn tấm gương dũng cảm, hy sinh thân mình vì sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, ngày đêm tận tụy để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Mỗi chiến công, thành tích, mỗi gương người tốt, việc tốt, mỗi sự nỗ lực cố gắng của cán bộ, chiến sĩ Công an đã góp phần làm cho hòa bình, ổn định của đất nước được giữ vững, kỷ cương, phép nước được tôn trọng; tính mạng, tài sản và cuộc sống bình yên của Nhân dân được bảo vệ, tô thắm truyền thống anh hùng vẻ vang của Công an nhân dân; xây đắp và củng cố niềm tin yêu, sự gắn bó của Nhân dân với Đảng, Nhà nước và lực lượng Công an nhân dân.

Lòng trung thành, sự hy sinh và những cống hiến to lớn của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao và tặng nhiều danh hiệu, phần thưởng cao quý, sáng ngời bản hùng ca của chủ nghĩa anh hùng cách mạng được kết tinh bởi sự tận trung với nước, tận hiếu với dân, bản chất cách mạng trong sáng và đức hy sinh quả cảm của lớp lớp cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân trong cuộc chiến đấu đầy cam go, thử thách vì an ninh Tổ quốc, vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của Nhân dân, mãi mãi là niềm tự hào của Đảng, Nhà nước, Nhân dân và dân tộc Việt Nam.

Đạt được những thành tựu to lớn trong suốt 80 năm qua là do: (i) Công an nhân dân Việt Nam luôn đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp, toàn diện về mọi mặt của Đảng, mang bản chất của giai cấp công nhân Việt Nam, “chỉ biết còn Đảng thì còn mình”, luôn phấn đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân. (ii) Gắn bó máu thịt với Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ, dựa vào Nhân dân để công tác và chiến đấu, “thức cho dân ngủ ngon, gác cho dân vui chơi, lấy niềm vui, hạnh phúc của Nhân dân làm lẽ sống của mình” là cội nguồn sức mạnh để Công an

nhân dân hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, Nhân dân tin cậy giao phó. (iii) Phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với Quân đội nhân dân, các cơ quan bảo vệ pháp luật và các cấp, các ngành, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự. (iv) Lốp lốp các thế hệ cán bộ, chiến sĩ không ngại gian khổ, hy sinh, dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, khôn khéo trong cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh, trật tự, trở thành “lá chắn thép”, “thanh bảo kiếm”; gương mẫu đi đầu trong việc triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, thực hiện chức năng “đi trước mở đường” và là lực lượng được giao sứ mệnh trực tiếp bảo vệ Đảng, nên càng cần sự nỗ lực của cán bộ chiến sỹ công an. (v) Đoàn kết, hợp tác quốc tế góp phần tạo nên sức mạnh vô địch của Công an nhân dân Việt Nam.

2. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức thi đua thực hiện các chủ trương chiến lược của Đảng với quyết tâm đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, phồn vinh. Cuộc cách mạng “sắp xếp giang sơn”, đồng loạt vận hành chính quyền địa phương hai cấp ở 34 địa phương trên cả nước mở ra không gian phát triển mới, động lực phát triển mới, đồng thời cũng đặt ra yêu cầu mới đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự.

Trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước, trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân rất nặng nề nhưng vô cùng vinh quang. Hơn lúc nào hết, lực lượng Công an nhân dân phải luôn tự hào, phát huy truyền thống anh hùng, tiếp tục đoàn kết thống nhất, chung sức, đồng lòng, cùng với Quân đội nhân dân và ngành ngoại giao làm nòng cốt, cung cấp sự bảo đảm vững chắc, môi trường hòa bình, ổn định để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược của Đảng; tập trung vào các công tác trọng tâm sau:

Thứ nhất, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Công an nhân dân, không ngừng củng cố bản chất giai cấp công nhân, sự gắn bó máu thịt với Nhân dân. Sự lãnh đạo của Đảng là nguyên tắc bất biến, yêu cầu khách quan, nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự, của nhiệm vụ công tác Công an; bất luận trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Công an nhân dân. Giữ vững bản chất cách mạng; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Công an; phát huy tính đảng, tính giai cấp, tính Nhân dân của Công an nhân dân trong bảo vệ an ninh, trật tự là những yếu tố then chốt, quyết định để Công an nhân dân hoàn thành trọng trách mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân tin cậy giao phó. Toàn lực lượng Công an phải luôn thấm nhuần sâu sắc lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu “Công an của ta là Công an nhân dân, vì Nhân dân mà phục vụ và dựa vào Nhân dân mà làm việc”; quán triệt quan điểm “lấy dân làm gốc”, “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”; thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm

tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, thường xuyên duy trì mối quan hệ gắn bó mật thiết với Nhân dân, đồng cam, cộng khổ với mọi khó khăn, gian khổ của Nhân dân, sẵn sàng hy sinh để cứu dân; quan tâm chăm lo, tham mưu giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, thật sự trở thành “điểm tựa bình yên của Nhân dân”. Đa dạng hóa các hình thức và tạo điều kiện cho Nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng, củng cố “thế trận lòng dân” trong nền an ninh Nhân dân, thế trận an ninh Nhân dân gắn với nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, xây dựng “pháo đài” vững chắc trong trận tuyến bảo vệ an ninh, trật tự.

Thứ hai, lực lượng Công an nhân dân phải thực hiện ở tầm mức cao sứ mệnh bảo vệ Đảng, bảo đảm thực hiện thắng lợi các chủ trương của Đảng; an ninh, trật tự phải tạo nền tảng cho thành công của phát triển. Bảo vệ Đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay không chỉ là bảo vệ vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, nền tảng tư tưởng, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; chủ quyền lãnh thổ, biên giới, biển đảo, xử lý các tình huống khủng hoảng, tình huống khẩn cấp quốc gia, đẩy lùi các nguy cơ; mà còn phải bảo đảm thực hiện bằng được 02 mục tiêu 100 năm. Trước mắt, bảo vệ Đảng đó là bảo đảm thành công đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, đảm bảo thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Bên cạnh đó, lực lượng Công an nhân dân tiếp tục thực hiện vai trò chủ công chống các hoạt động “diễn biến hòa bình”, chống 04 nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra từ Đại hội lần thứ VII.

Thứ ba, giữ vững vai trò tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong thực hiện các chủ trương của Đảng, trước hết là triển khai thực hiện có hiệu quả 04 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị mới ban hành là: Nghị quyết 57, Nghị quyết 59, Nghị quyết 66 và Nghị quyết 68. Lực lượng Công an phải thấm nhuần, thực hiện bằng được căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Công an không thể đi sau công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, giao thông vận tải. Tốt nhất là Công an đi bước trước”, gương mẫu đi đầu và tích cực đồng hành, hỗ trợ cả hệ thống chính trị và toàn dân tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng. Chủ động nắm, kịp thời phát hiện, kiến nghị khắc phục những sơ hở, thiếu sót, tháo gỡ “điểm nghẽn” về cơ chế, chính sách; phòng ngừa, ngăn chặn từ sớm các biểu hiện chệch hướng, trục lợi, “lợi ích nhóm”; đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động móc nối, tác động, chống phá thể chế, chính sách, pháp luật. Tập trung phát triển công nghiệp an ninh, cùng với công nghiệp quốc phòng thật sự là mũi nhọn của công nghiệp quốc gia, tham gia có hiệu quả, đóng góp trực tiếp vào quá trình phát triển chất lượng cao của đất nước. Triển khai mạnh mẽ các hoạt động tạo lập kinh tế dữ liệu; phát huy vai trò tham mưu, điều phối thực hiện hiệu quả Đề án số 06, hỗ trợ hệ thống chính trị thực hiện thủ tục hành chính, sớm hoàn thành mục tiêu mọi thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được tổ chức thực hiện theo hình thức trực tuyến, thông suốt, liền mạch, minh bạch, hiệu quả; 100% thủ tục hành chính

được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh. Tích cực thực hiện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế về an ninh, trật tự, củng cố vững chắc vành đai an ninh, giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự từ xa; đi trước, mở đường, tạo thuận lợi cho hội nhập quốc tế trên các lĩnh vực khác, trọng tâm là lĩnh vực kinh tế với mục tiêu phát triển chất lượng cao, phát triển nhanh, bền vững.

Thứ tư, tăng cường các giải pháp giữ vững an ninh, trật tự. Thực hiện tốt phương châm “an ninh chủ động”, phòng ngừa, kịp thời xử lý các nguy cơ, yếu tố có thể gây mất ổn định từ sớm, từ xa, từ cơ sở, không để xảy ra bị động, bất ngờ. Triển khai hiệu quả công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh số, an ninh dữ liệu, an ninh kết nối, an ninh xã hội, an ninh các địa bàn chiến lược, trọng điểm. Tập trung thực hiện các giải pháp phòng ngừa, kéo giảm bền vững tội phạm, xây dựng các xã không ma túy, không tội phạm, tiến tới tỉnh không ma túy, không tội phạm, làm nền tảng xây dựng mô hình xã xã hội chủ nghĩa, tỉnh xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục tạo chuyên biến, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, củng cố xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, tạo thuận lợi cao nhất cho phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Thứ năm, chăm lo xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong toàn lực lượng có sức chiến đấu cao; thường xuyên chăm lo công tác chính trị, tư tưởng; chống suy thoái về đạo đức, lối sống; chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu “phi chính trị” hóa lực lượng vũ trang, tách lực lượng Công an nhân dân khỏi sự lãnh đạo của Đảng. Phát huy vai trò nêu gương, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, thực hiện tốt phương châm “trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo”. Đưa việc học tập, làm theo Sáu điều Bác Hồ dạy thành nhu cầu văn hóa, việc làm thường xuyên, thiết thực, đi vào chiều sâu công tác, chiến đấu của mỗi đơn vị, mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý chí chiến đấu, tinh thần cách mạng tiến công và kỷ luật chặt chẽ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám hy sinh vì lợi ích chung; luôn đặt lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích chính đáng của Nhân dân lên trên hết, trước hết, luôn hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; xây dựng đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy có năng lực nổi trội, có uy tín cao, ngang tầm nhiệm vụ.

Tự hào với truyền thống vẻ vang 80 năm vinh quang, Đảng, Nhà nước và Nhân dân luôn tin tưởng và mong rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, được Nhân dân hết lòng tin yêu, ủng hộ, giúp đỡ, lực lượng Công an nhân dân sẽ phát huy phẩm chất cách mạng và truyền thống tốt đẹp, tiếp tục gương mẫu đi đầu, là những hạt nhân nòng cốt trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, viết tiếp những trang sử vàng chói lọi, cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thực hiện

thắng lợi các chủ trương chiến lược, di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và ước vọng của toàn dân tộc “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.

MÃI MÃI XÚNG DANH BỘ ĐỘI CỤ HỒ⁴

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và sự giáo dục, rèn luyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Quân đội nhân dân Việt Nam đã trưởng thành vượt bậc, trung thành tuyệt đối với Đảng, hiếu nghĩa với dân, trở thành lực lượng của dân, do dân và vì dân. Trải qua 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Quân đội luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong mọi hoàn cảnh đều là lực lượng xung kích trên tuyến đầu chống giặc ngoại xâm, tiên phong trong công tác vận động, xây dựng cơ sở chính trị và dẫn đầu trong lao động sản xuất. Ở bất cứ thời kỳ nào, hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ cũng luôn ngời sáng, xứng đáng với lời khen tặng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”.

Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 là một giai đoạn đầy thử thách nhưng cũng giàu dấu ấn lịch sử đối với đất nước nói chung, Quân đội nói riêng. Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực biến động nhanh chóng, phức tạp; trong nước chịu tác động nặng nề của đại dịch COVID-19, thiên tai, biến đổi khí hậu; mạnh mẽ tiếp tục thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp, tinh gọn bộ máy, triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; cấu trúc lại không gian phát triển kinh tế - xã hội; yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày càng cao, Đảng bộ Quân đội và toàn quân luôn kiên định nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội, phát huy tốt truyền thống anh hùng, đồng thời thể hiện rõ bản lĩnh, trí tuệ, phẩm chất cao đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.

Bám sát và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng, Quân đội đã có những bước điều chỉnh mạnh mẽ về tổ chức lực lượng. Đảng bộ Quân đội và toàn quân đã quyết liệt triển khai sắp xếp bộ máy theo hướng tinh, gọn, mạnh, cơ động, linh hoạt, kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng lực lượng thường trực với xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, lực lượng dự bị động viên hùng hậu. Nhiều cơ quan, đơn vị được kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; biên chế được điều chỉnh phù hợp với chiến lược quốc phòng, quân sự và nghệ thuật tác chiến hiện đại. Chính sự điều chỉnh kịp thời, quyết liệt và bài bản này đã tạo nền tảng vững chắc để Quân đội tiến lên xây dựng lực lượng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đủ sức hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ.

⁴Nguồn: Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 23/9/2025, <https://special.nhandan.vn/mai-mai-xung-danh-bo-doi-Cu-Ho/index.html>

Quân đội tiếp tục khẳng định là đội quân chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Quân đội, toàn quân đã duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, nâng cao chất lượng huấn luyện theo phương châm “Cơ bản, thiết thực, vững chắc”. Các cuộc diễn tập quy mô lớn, có bắn đạn thật, diễn tập phòng thủ dân sự, khu vực phòng thủ được triển khai đồng bộ, tạo bước phát triển rõ rệt về trình độ tổ chức, chỉ huy, hiệp đồng tác chiến. Năng lực nắm tình hình, dự báo chiến lược, tham mưu cho Đảng, Nhà nước xử lý các tình huống quốc phòng - an ninh ngày càng chủ động, linh hoạt, góp phần giữ vững độc lập, chủ quyền, không để bị động, bất ngờ trong mọi hoàn cảnh.

Không chỉ hoàn thành tốt chức năng đội quân chiến đấu, Quân đội còn phát huy mạnh mẽ vai trò đội quân công tác. Trong những năm tháng dịch bệnh và thiên tai khốc liệt, hình ảnh người lính xông pha nơi tuyến đầu chống dịch, bám trụ tại vùng tâm lũ, cứu dân khỏi dòng nước lũ, dập lửa, chống cháy rừng hay giúp dân khắc phục hậu quả sạt lở đất,... đã để lại tình cảm đặc biệt trong lòng Nhân dân. Bộ đội đã thực sự trở thành điểm tựa vững chắc, chỗ dựa niềm tin của đồng bào trong những thời khắc gian nguy nhất. Tinh thần “vì Nhân dân quên mình, vì Nhân dân hy sinh” không chỉ lan tỏa trong Quân đội, mà còn thấm sâu trong đời sống xã hội.

Song hành với đó, Quân đội còn thực hiện tốt chức năng đội quân lao động sản xuất. Các đơn vị đã tích cực tham gia xây dựng kinh tế, phát triển hạ tầng ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; khai thác hiệu quả các dự án quốc phòng - kinh tế; góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống đồng bào, củng cố “thế trận lòng dân”. Nhiều mô hình sản xuất gắn với quốc phòng mang lại hiệu quả kép: Vừa tăng tiềm lực kinh tế, vừa tăng cường sức mạnh quốc phòng toàn dân. Cùng với đó, công nghiệp quốc phòng đã có sự chuyển mình mạnh mẽ, từng bước làm chủ công nghệ, chế tạo, sản xuất thành công nhiều chủng loại vũ khí, trang bị kỹ thuật mới, hiện đại, đáp ứng yêu cầu huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của toàn quân trong tình hình mới. Không chỉ dừng lại ở việc chế tạo các sản phẩm quân sự đặc thù, nhiều sản phẩm lưỡng dụng phục vụ cả quốc phòng và dân sinh đã được nghiên cứu, sản xuất, mang lại giá trị kép về kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Hoạt động đối ngoại quốc phòng được mở rộng, Quân đội chủ động mở rộng hợp tác song phương, đa phương, tham gia tích cực các diễn đàn, cơ chế hợp tác khu vực và quốc tế. Các đơn vị gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc của Việt Nam đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, để lại hình ảnh đẹp về đất nước, con người và Quân đội nhân dân Việt Nam trong mắt bạn bè quốc tế.

Đặc biệt, công tác chính trị, tư tưởng được triển khai đồng bộ, sâu rộng. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Phong trào Thi đua Quyết thắng, Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới” đã khơi dậy tinh thần trách nhiệm, ý chí quyết

tâm, củng cố niềm tin và lòng trung thành tuyệt đối của cán bộ, chiến sĩ. Nhờ đó, phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ không những được giữ vững, mà còn được bồi đắp, tỏa sáng.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ Quân đội và toàn quân đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, toàn diện, nổi bật, hoàn thành xuất sắc cả ba chức năng cơ bản, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Mỗi thành tích, mỗi chiến công đều là minh chứng hùng hồn cho sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội, đồng thời khẳng định vị thế, uy tín và vai trò đặc biệt quan trọng của Quân đội trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Những năm tới, tình hình quốc tế và khu vực sẽ tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp và khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, chi phối mạnh mẽ cục diện chính trị, an ninh và kinh tế toàn cầu. Xu thế đa cực, đa trung tâm vừa mở ra cơ hội hợp tác, vừa tiềm ẩn những mâu thuẫn, xung đột lợi ích quốc gia, dân tộc ngày càng sâu sắc. Nguy cơ chiến tranh cục bộ, bất ổn vẫn hiện hữu; các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống đan xen, tác động toàn diện đến đời sống quốc tế. Đặc biệt, khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có Biển Đông, tiếp tục tiềm ẩn nhiều nhân tố phức tạp, khó lường.

Kế tục truyền thống văn hiến ngàn năm của dân tộc, gần 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 80 năm xây dựng Nhà nước của Nhân dân và gần 40 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử. Cuộc cách mạng sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp bước đầu đạt kết quả quan trọng. Tuy nhiên, đất nước vẫn phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức; yêu cầu về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng ngày càng cao. Từ đặc điểm tình hình đó, nhiệm vụ đặt ra đối với Quân đội trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 hết sức nặng nề nhưng cũng đầy vinh quang.

Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong tình hình mới, đòi hỏi Đảng bộ Quân đội và toàn quân phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, kiên định và thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội. Cần chủ động nắm chắc tình hình, dự báo chính xác, tham mưu đúng và trúng cho Đảng, Nhà nước những quyết sách chiến lược, giữ vững thế chủ động trong mọi tình huống. Đồng thời, đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế quân sự, quốc phòng; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ khoa học - công nghệ cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

Đảng bộ Quân đội cần tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo toàn quân làm tốt công tác xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật, phát huy bản sắc văn hóa quân sự và phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ trong thời kỳ mới. Tiếp tục thực hiện tốt ba chức năng: Đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất. Đồng thời, phát huy

vai trò nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân; củng cố hệ thống khu vực phòng thủ; kết hợp chặt chẽ quốc phòng với kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại để tạo nên sức mạnh tổng hợp, biến “thế trận lòng dân” thành nền tảng vững chắc bảo vệ Tổ quốc.

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, Quân đội phải đi đầu trong nghiên cứu, ứng dụng và làm chủ khoa học - công nghệ quân sự, chuyên đổi số toàn diện, phát triển năng lực tác chiến hiện đại, đặc biệt là không gian mạng, tác chiến điện tử, vũ trụ. Công nghiệp quốc phòng cần được đầu tư chiều sâu, xây dựng các cơ sở, viện nghiên cứu, nhà máy hiện đại, đủ khả năng chế tạo vũ khí, khí tài công nghệ cao, phát triển sản phẩm lưỡng dụng, kết hợp chặt chẽ quốc phòng với kinh tế để vừa bảo đảm tính độc lập, tự chủ, vừa đóng góp vào phát triển đất nước.

Cùng với các nhiệm vụ trên, cần tiếp tục quan tâm xây dựng Đảng bộ Quân đội trong sạch, vững mạnh toàn diện, thật sự mẫu mực, tiêu biểu; nâng cao năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghị quyết, đường lối của Đảng; đổi mới mạnh mẽ công tác tư tưởng, kiểm tra, giám sát; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; giữ vững đoàn kết, thống nhất, kỷ luật, kỷ cương trong toàn quân. Quân đội cần chú trọng công tác thu hút, phát hiện, bồi dưỡng và sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao. Toàn quân phải có chiến lược dài hạn trong việc tuyển chọn cán bộ, chiến sĩ trẻ có phẩm chất, năng lực, khát vọng cống hiến để giao gánh vác trọng trách xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Phát huy truyền thống Quân đội anh hùng của dân tộc anh hùng, trong nhiệm kỳ tới, Đảng bộ Quân đội và toàn quân cần tiếp tục khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc; luôn là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; thực hiện tốt mục tiêu xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng và Nhân dân giao phó, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên phát triển mới.

CÔNG AN NHÂN DÂN VÌ ĐẢNG, VÌ DÂN⁵

Nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VII (2020 - 2025) là một nhiệm kỳ thành công, ghi nhiều dấu ấn trong lịch sử 80 năm ra đời, chiến đấu, trưởng thành và phát triển của lực lượng Công an nhân dân. Trải dài suốt 05 năm là tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến nhanh, rộng, phức tạp, có vấn đề vượt dự báo, chưa từng có tiền lệ. Trong nước, nhiều khó khăn, thách thức từ thiên tai, dịch bệnh đến đứt gãy chuỗi cung ứng, cạnh tranh thương

⁵Nguồn: Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 28/9/2025,
https://nhandan.vn/special/Congannhandan_ViDangvidan/index.html

mại quốc tế, chính sách thuế... đã ảnh hưởng không ít tới sự phát triển kinh tế - xã hội. Thế nhưng với ý chí mạnh mẽ, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, sự đồng lòng ủng hộ của Nhân dân, chúng ta tập trung tăng tốc, bút phá, tiếp tục tiến hành quyết liệt, dứt khoát công cuộc đổi mới mà điển hình là cuộc cách mạng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cấu trúc lại không gian phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả, chúng ta đã hóa giải cơ bản những khó khăn, cản trở để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, mục tiêu mà Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã đề ra, trong đó có sự đóng góp quan trọng, đáng ghi nhận của lực lượng Công an nhân dân.

Đảng ủy Công an Trung ương và toàn lực lượng Công an nhân dân đã gương mẫu, đi đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Đặc biệt, Đảng ủy Công an Trung ương được đánh giá là “ngọn cờ đầu” trong việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Chức năng tham mưu chiến lược với Đảng, Nhà nước về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được nâng lên một bước. An ninh, chủ quyền lãnh thổ, vị thế chính trị của đất nước được bảo vệ vững chắc, tạo chuyển biến tích cực về trật tự an toàn xã hội, tạo bước ngoặt trong quản trị, quản lý an ninh, tạo được môi trường và không gian hòa bình, an ninh, an toàn, ổn định cho người dân trên mọi miền Tổ quốc. Đảng bộ Công an đã lãnh đạo hoàn thành cơ bản mục tiêu xây dựng lực lượng Công an nhân dân “thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới” mà Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị đề ra. Công tác chuyển đổi số, khắc phục hậu quả thiên tai, xóa nhà tạm, nhà dột nát cũng là những điểm sáng mà lực lượng Công an nhân dân đạt được trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VII. Những kết quả có được nêu trên không chỉ là minh chứng sinh động cho lòng trung thành tuyệt đối của Công an nhân dân với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân, mà còn cung cấp thực tiễn, tạo nền móng, động lực, truyền cảm hứng thực hiện cho cả hệ thống chính trị.

Bám sát và triển khai có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, lực lượng Công an nhân dân đã phát huy vai trò chủ công, nòng cốt giữ cho “trong ấm ngoài êm”, khẳng định vị thế Việt Nam trong nhóm nước hòa bình, an toàn nhất trên thế giới, thu hút bạn bè, đối tác quốc tế đến làm bạn, làm ăn với Việt Nam. Đồng thời, lực lượng Công an luôn nắm bắt kịp thời những xu hướng, vấn đề mới nổi lên trong quan hệ quốc tế, kinh nghiệm, công nghệ, tri thức tiên tiến của nhân loại giúp cho Đảng hoạch định những chính sách phù hợp trong mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng Công an vừa hoàn thành tốt vai trò lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch bệnh COVID-19, đồng thời lập nên kỳ tích xây

dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, mở ra chương mới trong quản trị an ninh, trật tự theo hướng hiện đại, cải cách tối đa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân, doanh nghiệp. Tội phạm liên tục được kiềm chế, kéo giảm qua từng năm; các xã không ma túy, phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự trên đất nước ta ngày càng nhiều; an toàn giao thông, bảo đảm an toàn phòng cháy có nhiều đổi mới, vừa kiến tạo phát triển, vừa củng cố xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, người dân có cuộc sống hạnh phúc hơn, an ninh con người được tăng cường, bảo đảm.

Hợp tác quốc tế về an ninh, trật tự cùng với hợp tác quốc tế về quốc phòng trở thành trụ cột trong quan hệ giữa Việt Nam với nhiều nước; việc tích cực tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, tham gia cứu hộ, cứu nạn quốc tế; sự tin cậy chính trị từ kết quả hợp tác an ninh, trật tự tạo điều kiện mở rộng và phát triển hợp tác trên nhiều lĩnh vực khác, góp phần “thêm bạn, bớt thù”, củng cố quan hệ giữa Việt Nam với các nước ngày càng đi vào chiều sâu, toàn diện, hiệu quả.

Hình ảnh cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở luôn có mặt ở những nơi xung yếu, khó khăn, nguy hiểm, xả thân để bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân; ở mọi lúc, mọi nơi với tinh thần “lúc dân cần, lúc dân khó có công an” khẳng định hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân; tiếp tục thắt chặt mối quan hệ đoàn kết, gắn bó máu thịt Công an với Nhân dân, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, nền an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, nền quốc phòng toàn dân trên cơ sở “thế trận lòng dân” vững chắc, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Sau một nhiệm kỳ với nhiều dấu ấn, nhiều kết quả có tính kỳ tích, bước ngoặt, tư duy đổi mới đột phá, Đảng bộ Công an Trung ương đã lãnh đạo toàn lực lượng Công an nhân dân “vượt qua chính mình” vì Đảng, vì dân, với bước lớn mạnh, trưởng thành vượt bậc, vững vàng khẳng định vai trò “thanh bảo kiếm”, “lá chắn thép” bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, sáng ngời phẩm chất người Công an cách mạng.

Nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ Công an nhân dân lần thứ VIII giai đoạn 2025 - 2030 là thời điểm cả nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng với những thời cơ, thuận lợi rất cơ bản, song cũng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Những diễn biến mới của tình hình thế giới, khu vực; các vấn đề an ninh truyền thống, phi truyền thống với hàng loạt vấn đề mang tính thời đại tác động trực tiếp, nhiều mặt đến xây dựng và phát triển đất nước, trong đó mặt khó khăn, thách thức tiếp tục gia tăng. Các thế lực thù địch, phản động đang tìm mọi cách lợi dụng sơ hở, thiếu sót trong giai đoạn đầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, việc triển khai các nghị quyết của Đảng trong thời gian gần đây để chống phá, xuyên tạc, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ, thậm chí chúng

đang tìm mọi cách phá hoại sự thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Đảng ta gánh vác trên vai trọng trách lịch sử, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta thực hiện thắng lợi 02 mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập nước, đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Mục tiêu cao nhất, mang tính nhất quán hiện nay là “hòa bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững và nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân”, để Nhân dân thực sự sống trong Độc lập - Tự do - Hạnh phúc. Công an nhân dân phải là một trong những lực lượng nòng cốt thực hiện các mục tiêu này.

Yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới đặt ra trách nhiệm rất vinh quang đối với lực lượng Công an nhân dân. Bất luận trong hoàn cảnh nào, Công an nhân dân cũng phải tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; gắn bó máu thịt với Nhân dân, quán triệt quan điểm “dân là gốc”, Nhân dân là trung tâm, chủ thể trong mọi chủ trương, chính sách, công tác an ninh, trật tự, luôn thấm nhuần và thực hiện phương châm “Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ”. Tiếp tục đi đầu trong các phong trào đền ơn đáp nghĩa, xây dựng trường học, khám chữa bệnh hỗ trợ Nhân dân, nhất là đối với người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa.

Xác định mục tiêu cao nhất của công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong thời gian tới để đổi mới mạnh mẽ tư duy, nâng tầm các mặt công tác quyết tâm đạt được, đó là không chỉ duy trì môi trường hòa bình, ổn định, giữ vững an ninh, trật tự, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn lành mạnh, mà qua công tác bảo đảm an ninh, trật tự còn phải góp phần quan trọng tạo ra, thúc đẩy, nắm bắt thời cơ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược của Đảng; bảo vệ an ninh, trật tự phải tạo nền tảng cho thành công của phát triển bền vững, chất lượng cao.

Chủ động nắm, đánh giá chính xác tình hình, kết hợp nhuần nhuyễn, chặt chẽ giữa truyền thống và hiện đại, tăng cường bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Nhân dân, tuyệt đối không để xảy ra bị động, bất ngờ; tập trung nhận diện, bảo vệ vững chắc an ninh trên các không gian, lĩnh vực mới (chủ quyền số quốc gia, an ninh kinh tế cận biên, an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu quá trình chuyển đổi số). Phối hợp chặt chẽ với Quân đội nhân dân, ngành ngoại giao và các ban, ngành, địa phương duy trì môi trường hòa bình, ổn định trong mọi tình huống.

Tiếp tục kéo giảm tội phạm bền vững, xây dựng các xã, phường không tội phạm, không ma túy, tạo nền tảng xây dựng các mô hình đơn vị hành chính xã hội chủ nghĩa. Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, củng cố tinh thần “thượng tôn pháp luật”, ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân, tăng cường bảo đảm an ninh con người, vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân.

Mở rộng hợp tác quốc tế về an ninh, trật tự, chủ động tạo lập vành đai an ninh, giải quyết có hiệu quả các thách thức đe dọa an ninh, lợi ích quốc gia từ sớm, từ xa, từ ngoài biên giới lãnh thổ, thiết lập thế trận an ninh liên hoàn trong và ngoài nước. Gia tăng đóng góp của lực lượng Công an nhân dân trong gìn giữ hòa bình, an ninh quốc tế; bảo đảm lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc, quyền lợi hợp pháp của người dân đi đến đâu thì an ninh, trật tự phải được bảo vệ đến đó.

Tập trung xây dựng Đảng bộ Công an Trung ương trong sạch, vững mạnh, toàn diện, tiêu biểu, gương mẫu đi đầu; xây dựng các tổ chức Đảng trong Công an nhân dân, nhất là tổ chức cơ sở Đảng có sức chiến đấu cao. Xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Tạo bước đột phá trong phát triển công nghiệp an ninh tự lực, tự cường, lưỡng dụng, hiện đại, tạo nền tảng tăng cường tiềm lực an ninh, trật tự đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; đồng thời tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội.

Hơn hết, Đảng bộ Công an Trung ương và toàn lực lượng Công an nhân dân phải tiếp tục khẳng định vai trò gương mẫu, đi đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV và các nghị quyết chiến lược của Đảng bằng những kết quả, sản phẩm cụ thể, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám đổi mới, sáng tạo vì sự nghiệp chung.

Đảng, Nhà nước và Nhân dân đặt niềm tin tưởng tuyệt đối ở lực lượng Công an nhân dân. Phát huy truyền thống 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, với những dấu ấn đậm nét trong nhiệm kỳ 2020-2025, thời gian tới, Đảng bộ Công an Trung ương và toàn lực lượng Công an nhân dân chắc chắn sẽ lập thêm nhiều chiến công, thành tích mới, tiếp tục tạo ra những kỳ tích, bước tiến mới trên các mặt công tác, thực hiện hiệu quả chủ đề Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VIII *“Theo lời Bác dạy - Đổi mới tư duy - Nâng cao tri thức - Chính quy hiện đại - Vì Đảng vì dân”*.

PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC ĐỂ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC⁶

Cách đây 95 năm, dưới sự chủ trì của Đảng, Hội Phản đế Đồng minh được thành lập vào ngày 18/11/1930, trở thành tổ chức đầu tiên của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam. Trong suốt tiến trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, với nhiều tên gọi và hình thức khác nhau, Mặt trận Dân tộc thống nhất luôn hoàn thành sứ mệnh tập hợp, đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam. Dù ở bất cứ giai đoạn nào, nguyên tắc cốt lõi của Mặt trận vẫn là đoàn kết toàn dân vì mục tiêu chung: Độc lập dân tộc và phồn vinh, hạnh phúc của Nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu những tinh hoa của dân tộc, của thế giới về đại đoàn kết, khởi xướng và rèn luyện khối đại đoàn kết toàn dân tộc khi chúng ta

⁶Nguồn: Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 12/11/2025, <https://nhandan.vn/special/phat-huy-suc-manh-dai-doan-ket-toan-dan-toc-de-phat-trien-dat-nuoc/index.html>

có chính quyền của Nhân dân. Tư tưởng của Người đã được Đảng ta kế thừa và phát triển trong mọi giai đoạn lịch sử. Đảng luôn xác định đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, là truyền thống vô cùng quý báu, là cội nguồn sức mạnh của dân tộc, của cách mạng, là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước. “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công” đã trở thành chân lý, thành lẽ sống của chúng ta.

Trong các cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ, chính sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đã kết tụ nên những thắng lợi vĩ đại. Từ Cách mạng Tháng Tám 1945 đến Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954, từ Đại thắng Mùa Xuân 1975 đến công cuộc Đổi mới, mỗi bước ngoặt lịch sử đều in đậm dấu ấn của sự đồng lòng, chung sức của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nhờ phát huy tinh thần “Đại đoàn kết toàn dân tộc”, hàng triệu triệu người con đất Việt thuộc các giai cấp, tôn giáo, dân tộc khác nhau đã hội tụ dưới lá cờ của Đảng, chiến đấu hy sinh cho độc lập, tự do và thống nhất đất nước.

Ngày nay, bài học lớn về đại đoàn kết toàn dân tộc vẫn giữ nguyên giá trị thời sự. Nhìn ra thế giới, chúng ta càng thấm thía giá trị của một dân tộc “trên dưới một lòng”, “tướng sỹ một lòng phụ tử/hòa nước sông chén rượu ngọt ngào”, “bầu ơi thương lấy bí cùng/tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”... cùng sống hòa thuận, yên bình trên đất nước Rồng - Tiên trong khi nhiều quốc gia đang phải đối mặt với chia rẽ xã hội, xung đột sắc tộc, tôn giáo và bất ổn chính trị kéo dài. Chiến tranh, bạo lực và mâu thuẫn phe phái diễn ra ở không ít nơi, thậm chí có nơi xung đột đã đẩy người dân vào cảnh ly tán, đói nghèo cùng cực. Bức tranh địa chính trị toàn cầu được dự báo tiếp tục đầy bất ổn và khó lường. Trong bối cảnh đó, Việt Nam nổi lên như một điểm sáng với môi trường chính trị - xã hội ổn định, Nhân dân một lòng đoàn kết, đồng thuận hướng về mục tiêu chung xây dựng và phát triển đất nước.

Một minh chứng tiêu biểu gần đây về tinh thần đoàn kết, dân chủ trong xã hội ta là đợt sinh hoạt chính trị góp ý các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng. Lần đầu tiên, việc lấy ý kiến Nhân dân vào văn kiện Đại hội Đảng được triển khai rộng rãi, ứng dụng công nghệ số để mọi người dân trong và ngoài nước đều có thể tham gia dễ dàng. Qua ứng dụng VNeID trên điện thoại thông minh và cổng thông tin trực tuyến, nhiều triệu người dân đã gửi ý kiến tâm huyết đóng góp cho Đảng. Đến nay, đã có gần 03 triệu lượt ý kiến góp ý được gửi qua nhiều hình thức khác nhau (trong đó có hơn 02 triệu góp ý qua nền tảng VNeID...). Đây là số lượng ý kiến đóng góp lớn nhất trong các kỳ Đại hội Đảng từ trước đến nay, thể hiện rõ tinh thần dân chủ, sự đồng thuận và ý thức trách nhiệm chính trị của Nhân dân ta đối với những quyết sách trọng đại của đất nước. Tiếng nói của Nhân dân - xuất phát từ cơ sở thực tiễn cuộc sống - sẽ là những đóng góp quý báu, giúp Đảng

ta hoàn thiện đường lối, phản ánh đúng ý chí và nguyện vọng của Nhân dân trong văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng sắp tới.

Một điển hình khác là từ đầu năm 2025 đến nay, nhiều tỉnh, thành trong cả nước, đặc biệt là khu vực miền Bắc và miền Trung - Tây Nguyên, đã hứng chịu những đợt thiên tai dồn dập, mưa lũ liên tiếp gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về người và của. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng và Nhà nước, các lực lượng như quân đội, công an, y tế, dân quân đã nhanh chóng vào cuộc cứu dân, tổ chức sơ tán khẩn cấp và hỗ trợ tái thiết cuộc sống sau lũ. Đồng thời, Nhân dân cả nước, cũng đồng lòng chung tay, phát huy mạnh mẽ truyền thống “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”, “thương người như thể thương thân” của dân tộc. Từ các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp đến những nhóm thiện nguyện tự phát và đội ngũ thanh niên tình nguyện, các nguồn lực đều được huy động, quyên góp nhằm sẻ chia, ủng hộ đồng bào vùng lũ vượt qua khó khăn.

Không chỉ đoàn kết trên phạm vi quốc gia, người Việt Nam ở trong và ngoài nước cũng ngày càng gắn bó chặt chẽ. Kiêu bào ta tại nhiều quốc gia luôn hướng về Tổ quốc, đóng góp cả trí lực và tài lực cho quê hương bằng nhiều cách khác nhau. Những đợt quyên góp “Vì biển, đảo Việt Nam”, những chương trình kết nối doanh nhân kiêu bào đầu tư về nước, hay những lớp học dạy tiếng Việt miễn phí do cộng đồng người Việt ở nước ngoài tổ chức... tất cả đều xuất phát từ tấm lòng luôn hướng về cội nguồn, từ tinh thần đại đoàn kết của con Lạc cháu Hồng dù ở bất cứ nơi đâu. Có thể khẳng định, chưa bao giờ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của chúng ta, bao gồm cả đồng bào trong nước và hơn 05 triệu người Việt Nam ở nước ngoài, lại được củng cố vững chắc như hiện nay. Đây là nguồn sức mạnh nội sinh to lớn, là điểm tựa để đất nước vượt qua mọi thách thức, vững bước tiến lên trên con đường đổi mới và hội nhập.

Thời gian tới, để tiếp tục củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trước hết phải tăng cường đoàn kết trong Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Hơn bao giờ hết, cần đặt ưu tiên hàng đầu cho việc củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết, xem đó là nhân tố then chốt đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Điều này đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự nêu gương, “nói đi đôi với làm”, đặt lợi ích quốc gia - dân tộc và Nhân dân lên trên hết, trước hết; kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch hòng chia rẽ khối đại đoàn kết của chúng ta.

Đồng thời, phải không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Đây vừa là mục tiêu, vừa là động lực củng cố khối đại đoàn kết. Đảng xác định Nhân dân là trung tâm; lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Cần đặc biệt chăm lo người dân trong diện dễ bị tổn thương và vùng khó khăn: Đồng bào dân tộc thiểu số, người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng căn cứ cách mạng cũ, vùng thường xuyên chịu thiên tai,... Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình xóa đói giảm nghèo bền

vững, chính sách an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau. Khi dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, khi mọi người dân đều được hưởng thành quả phát triển công bằng, thì khối đại đoàn kết càng bền chặt, không thể lực nào kích động chia rẽ được.

Cùng với đó, cần đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hướng về cơ sở và lấy người dân làm trung tâm phục vụ. Mặt trận cần làm tốt hơn nữa vai trò nòng cốt trong việc tập hợp, đoàn kết các giai tầng xã hội, các cá nhân tiêu biểu,... tất cả cùng hướng tới mục tiêu chung vì một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng. Mặt trận Tổ quốc phải trở thành diễn đàn rộng rãi để mọi tầng lớp nhân dân, đồng bào các dân tộc, tôn giáo, kiều bào ở nước ngoài,... có thể gặp gỡ, trao đổi, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng một cách dân chủ, cởi mở. Đồng thời, cần chú trọng phát huy vai trò của các nhân sĩ, trí thức, chuyên gia, người có uy tín trong xã hội và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trong việc hiến kế xây dựng đất nước.

Mặt khác, đại đoàn kết không chỉ giới hạn trong phạm vi quốc gia mà cần được mở rộng ra tầm quốc tế. Qua đó, Việt Nam tranh thủ được sự ủng hộ của bạn bè thế giới, tạo môi trường thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời tăng cường đoàn kết giữa Nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước, nhất là với các lực lượng yêu chuộng hòa bình và tiến bộ trên thế giới. Một nước Việt Nam ổn định, hòa hợp, giàu lòng nhân ái chắc chắn sẽ có những đóng góp quan trọng cho hòa bình, hợp tác và phát triển chung của nhân loại.

Lịch sử 95 năm xây dựng và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là một hành trình vẻ vang, để lại nhiều bài học sâu sắc. Nhờ đoàn kết mà dân tộc ta đã làm nên những điều tưởng chừng không thể, từ chiến thắng trong các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc vĩ đại, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đến vươn mình thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Ngày nay, trước thời cơ và thách thức đan xen, càng phải củng cố khối đại đoàn kết như giữ gìn con người của mắt mình. Mỗi người dân Việt Nam, dù khác biệt về vùng miền, dân tộc, tôn giáo hay nghề nghiệp, đều cùng chung một quyết tâm: Đoàn kết vì tương lai phồn vinh của đất nước. Đó chính là cội nguồn của ý chí, niềm tin và sức mạnh để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, Nhân dân hạnh phúc. Việt Nam chúng ta với dân tộc anh hùng, Nhân dân đoàn kết, cần cù, sáng tạo, chắc chắn sẽ lập nên những kỳ tích phát triển mới, có vị thế xứng đáng, sánh vai với bạn bè khắp năm châu.

50 NĂM NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO: BẢN LĨNH, TRÍ TUỆ VÀ NHỮNG THÀNH TỰU MANG DẤU ẤN THỜI ĐẠI⁷

⁷Nguồn: Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 01/12/2025, <https://nhandan.vn/special/50nam-nuocCHNDND-Lao-Banlinh-tritue-vanhungdauan-thoidai/index.html>

Cách đây 50 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, đứng đầu là Chủ tịch Kaysone Phomvihane, Nhân dân các dân tộc Lào anh em đã đứng lên khởi nghĩa, giành chính quyền về tay Nhân dân, lật đổ chế độ quân chủ, giải phóng hoàn toàn đất nước khỏi ách thống trị của chế độ phong kiến và chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân, khai sinh ra nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Đây là mốc son chói lọi, mở ra kỷ nguyên mới trên đất nước hoa Chăm-pa, kỷ nguyên độc lập tự do và xây dựng xã hội công bằng, văn minh, nhân dân các dân tộc Lào thật sự làm chủ vận mệnh của mình.

Từ tiền thân là Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời vào năm 1930, với đường lối đúng đắn, sáng tạo, bản lĩnh và trí tuệ; phát huy truyền thống đấu tranh cách mạng anh dũng, kiên cường của nhân dân các dân tộc Lào; với sự ủng hộ giúp đỡ của bạn bè quốc tế, trong đó có sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn, chí tình, vô tư của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đã chèo lái con thuyền cách mạng Lào vững vàng vượt qua sóng gió, giành những thắng lợi to lớn, toàn diện và vững chắc.

Sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, từ một nền kinh tế nông nghiệp bị bao vây, cấm vận, đất nước Lào đã vươn lên mạnh mẽ trở thành một quốc gia độc lập, tự chủ kinh tế; từ một quốc gia chủ yếu nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài, Lào đã trở thành quốc gia xuất khẩu nông sản.

Chính trị xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững, kinh tế tăng trưởng, đời sống của Nhân dân không ngừng được cải thiện, thu nhập bình quân đầu người tăng gần 20 lần qua 40 năm.

Đến nay, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào có quan hệ với hơn 150 Đảng chính trị trên thế giới, nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào có quan hệ ngoại giao với 151 quốc gia, có 41 trụ sở Đại sứ quán Lào ở hàng chục nước và là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế.

Việc tổ chức thành công nhiều Hội nghị quốc tế quan trọng, là minh chứng cho sự đổi thay lớn lao, đầy tự hào của đất nước Lào tươi đẹp.

Những năm gần đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Thongloun Sisoulith, Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào đã triển khai quyết liệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, đưa đất nước vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là trong giai đoạn phục hồi sau đại dịch COVID-19, duy trì ổn định chính trị, củng cố đoàn kết dân tộc, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân và không ngừng nâng cao vị thế của Lào trên trường quốc tế.

Đồng thời, với việc kiên định triển khai tầm nhìn chiến lược, xây dựng đất nước trở thành “quốc gia kết nối,” tăng cường đầu tư hạ tầng liên kết, phát triển

các hành lang kinh tế, gần đây là sắp xếp lại mô hình của hệ thống chính trị, Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào anh em đang tạo ra động lực mới cho tăng trưởng, mở rộng không gian phát triển, giúp Lào tham gia sâu hơn vào các dòng chảy kinh tế khu vực, khẳng định bản lĩnh hội nhập của một quốc gia đang phát triển năng động.

Kỷ niệm 50 năm thành lập nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào, chặng đường đủ dài để minh chứng cho bản lĩnh, trí tuệ, tầm vóc, sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Lào, lãnh đạo nhân dân các dân tộc Lào tiến hành thắng lợi cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay, khắc ghi vào lịch sử oai hùng của đất nước và dân tộc Lào những mốc son chói lọi.

Thực tiễn lịch sử cũng cho thấy, những thành tựu của cách mạng Lào, cách mạng Việt Nam đều ghi đậm dấu ấn sự đóng góp quan trọng, có hiệu quả của mỗi Đảng, Nhà nước và Nhân dân nước kia.

Trong phát biểu chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV Đảng Lao động Việt Nam (năm 1976), Chủ tịch Kaysone Phomvihane đã khẳng định: “Trong mọi sự thành công của cách mạng Lào đều có sự đóng góp trực tiếp của cách mạng Việt Nam”.

Là hai nước láng giềng gần gũi, có quan hệ hữu nghị và truyền thống gắn bó, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trên tinh thần “hạt muối cắn đôi, cọng rau bẻ nửa”; Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Đảng Cộng sản Việt Nam cùng chung nguồn gốc là Đảng Cộng sản Đông Dương được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Kaysone Phomvihane, Chủ tịch Souphanouvong dày công vun đắp.

Trong suốt chiều dài lịch sử của mỗi nước, từ khi thành lập, hai Đảng luôn đoàn kết bên nhau, lãnh đạo quân và dân hai nước “kề vai, sát cánh,” “đồng cam, cộng khổ,” “vào sinh ra tử,” với ý chí sắt đá “không có gì quý hơn độc lập, tự do” đánh thắng kẻ thù chung, giành thắng lợi hoàn toàn, giải phóng dân tộc mình; đồng thời cùng nhau kiến thiết, xây dựng và phát triển đất nước trong tình hình mới.

Sự kiện lịch sử có tính bước ngoặt, thành lập nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào ngày 02/12/1975 có vai trò, đóng góp không nhỏ từ thắng lợi hoàn toàn của cách mạng Việt Nam, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước ngày 30/4/1975.

Ngược lại, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống xâm lược giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước Việt Nam gắn liền với sự giúp đỡ vô tư và cả sự hy sinh mất mát to lớn của Nhân dân các dân tộc Lào dọc tuyến vận tải “đường mòn” Hồ Chí Minh phía Tây Trường Sơn trên đất Lào, dưới mưa bom bão đạn từ kẻ thù chung.

Quan điểm “Chúng tôi coi hạnh phúc và thịnh vượng của anh em Lào cũng như của mình” của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng phương châm chỉ đạo của Người

“giúp bạn là tự giúp mình” được các thế hệ lãnh đạo và nhân dân hai nước Việt Nam - Lào lĩnh hội, là mạch nguồn sức mạnh đưa cách mạng mỗi nước giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Hai nước đang chuẩn bị mọi mặt để tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, dấu mốc bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển, vì hoà bình, ổn định, phát triển bền vững, chất lượng cao và nâng cao mọi mặt đời sống Nhân dân.

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, bất ổn, thách thức đang gia tăng, môi trường an ninh khu vực ngày càng căng thẳng, để mỗi nước thực hiện thắng lợi mục tiêu của mình thì việc phát huy cao độ mối quan hệ đặc biệt Việt - Lào càng có tầm quan trọng đặc biệt.

Phát huy truyền thống quý báu và sức mạnh tổng hợp của hai nước, không ngừng vận dụng sáng tạo những kinh nghiệm lịch sử, tiếp tục xây dựng, củng cố vững chắc tình đoàn kết đặc biệt giữa nhân dân hai nước.

Từ đó, nhân lên niềm tự hào cho các thế hệ người dân Việt Nam và Lào, nhất là thế hệ trẻ, để tiếp tục giữ gìn, vun đắp mối quan hệ đặc biệt lên tầm cao mới, trở thành sức mạnh, động lực mới to lớn để hai nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa đất nước ngày càng phát triển bền vững, hội nhập sâu rộng với khu vực và quốc tế, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở mỗi nước.

Tiếp tục rà soát, thúc đẩy hợp tác thực chất, hiệu quả trên các lĩnh vực; tập trung vào những lĩnh vực có thể phát huy được thế mạnh và điều kiện thuận lợi căn bản của mỗi nước, kết hợp thỏa đáng thông lệ và tập quán quốc tế, có sự ưu tiên cao cho nhau, phù hợp với tính chất đặc biệt của quan hệ Việt Nam - Lào.

Tập trung hợp tác phát triển kinh tế, phát huy tối đa tiềm năng của mỗi nước đóng góp cho mục tiêu tăng trưởng. Phối hợp tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự, giữ vững ổn định chính trị ở mỗi nước, góp phần duy trì môi trường hoà bình ở khu vực và trên thế giới.

Đẩy mạnh hợp tác về chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền, văn hóa, y tế, giáo dục, quốc phòng, an ninh. Đề cao trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong việc triển khai thực hiện các Hiệp định và Thỏa thuận giữa hai Đảng, hai Nhà nước.

Tiếp tục tăng cường quan hệ toàn diện và trao đổi bài học kinh nghiệm về lý luận - thực tiễn, tăng cường hợp tác đào tạo nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên số.

Kỷ niệm 50 năm thành lập nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và 105 năm Ngày sinh Chủ tịch Kaysone Phomvihane (13/12/1920 - 13/12/2025), Đảng, Nhà nước, Nhân dân Việt Nam vui mừng, phấn khởi trước những thành tựu vẻ vang mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào đã giành được trong 50 năm qua.

Đồng thời tin tưởng vững chắc rằng, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, nhân dân Lào anh em sẽ tiếp tục giành được những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước, đưa đất nước Lào vững bước tiến lên theo con đường xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội đoàn kết, thống nhất, dân chủ, công bằng và văn minh.

Phát huy mối quan hệ đặc biệt truyền thống, Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam nguyện mang hết sức mình vun đắp cho tình hữu nghị Việt - Lào mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững, xứng đáng với mối quan hệ đặc biệt mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Kaysone Phomvihane cùng nhân dân hai nước dày công vun đắp.

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VỮNG BƯỚC DƯỚI CỜ ĐẢNG QUANG VINH⁸

Trải qua hơn tám thập kỷ xây dựng, chiến đấu, chiến thắng và trưởng thành, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn thể hiện rõ bản chất cách mạng, xứng đáng với lời khen tặng của Bác Hồ: “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”. Dưới lá cờ vinh quang của Đảng, Quân đội nhân dân mãi mãi là lực lượng chính trị tin cậy, tuyệt đối trung thành, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Cách đây 81 năm, tại khu rừng giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo, Châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, thực hiện Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với 34 chiến sĩ “quần nâu áo vải” - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam, được thành lập.

Trong suốt quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Quân đội ta là lực lượng nòng cốt cùng toàn Đảng, toàn dân lập nên nhiều chiến công hiển hách trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thắng lợi đó kết tinh, hội tụ bởi nhiều yếu tố, trong đó, sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội là nhân tố có ý nghĩa quyết định.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội được khẳng định trong “*Chánh cương vắn tắt*” năm 1930 với tư tưởng chiến lược phải “*tổ chức ra quân đội công nông*”, coi việc xây dựng lực lượng vũ trang là yếu tố then chốt để thực hiện thắng lợi sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Quan điểm mang tính nền tảng này là bước khởi đầu tạo nên mô hình quân đội kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân, trung thành tuyệt đối với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Với đường lối quân sự nhất quán, Đảng đã xây dựng lực lượng vũ trang từ những tổ chức tự vệ công nông ban đầu, từng bước phát triển thành những đội du

⁸Nguồn: Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 21/12/2025, <https://nhandan.vn/special/quandoinhandan-vungbuoc-duoicoDang-quangvinh/index.html>

kích, tự vệ chiến đấu và đến tháng 12/1944 là sự ra đời của Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, thông qua chi bộ đảng để lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ một cách tuyệt đối, trực tiếp. Chính tổ chức Đảng trong Quân đội đã tạo nên sự thống nhất cao độ về ý chí, kỷ luật và sức chiến đấu, giúp Quân đội ta giành chiến thắng ngay từ những trận đầu, mở ra truyền thống “Quyết chiến, Quyết thắng”. Sự lãnh đạo của Đảng tiếp tục thể hiện rõ trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945. Dưới sự chỉ đạo sáng suốt của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, các lực lượng vũ trang cách mạng giữ vai trò xung kích, phối hợp với lực lượng chính trị của quần chúng nổi dậy giành chính quyền trên phạm vi cả nước.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội thể hiện tập trung ở đường lối “kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính”. Nhờ đó, Quân đội ta từ một lực lượng còn non trẻ đã phát triển thành đội quân chủ lực có tổ chức và nghệ thuật tác chiến ngày càng hoàn thiện làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân, cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, sự lãnh đạo của Đảng càng thể hiện mạnh mẽ hơn. Đảng chủ trương kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao; chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân; phát triển thế trận chiến tranh Nhân dân. Quân đội mở những chiến dịch chiến lược mang tính quyết định, đặc biệt là tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mùa Xuân 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, hoàn thành vẻ vang sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, viết nên trang sử hào hùng của thời đại Hồ Chí Minh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Quân đội ta chiến đấu giành thắng lợi trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc; thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả, giúp nhân dân Lào bảo vệ thành quả cách mạng, giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi nạn diệt chủng.

Thắng lợi trong kháng chiến chống thực dân, đế quốc, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền đất nước đã khẳng định ý chí kiên cường của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, minh chứng cho sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết quân - dân dưới sự lãnh đạo của Đảng và vai trò nòng cốt của quân đội. Thắng lợi đó không chỉ góp phần tạo ra môi trường hòa bình, ổn định, phát triển trong nước mà còn góp phần giữ vững hòa bình, ổn định khu vực Đông Nam Á và trên thế giới.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Quân đội tiếp tục khẳng định vai trò là đội quân chính trị tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Toàn quân hoàn thành xuất sắc cả ba chức năng: Đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất. Quân đội luôn chủ động nắm chắc tình hình, nâng cao năng lực

tham mưu chiến lược, xử lý tốt các tình huống, không để bị động, bất ngờ; đặc biệt là trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo, giữ vững độc lập, toàn vẹn lãnh thổ; góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, tạo dựng thế phòng thủ chủ động, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Công tác đối ngoại quốc phòng được tăng cường, đóng góp tích cực vào môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Quân đội luôn gương mẫu trong xây dựng, chính đôn Đảng; đi đầu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Quân đội luôn nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, chủ động tích cực tham gia xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần quan trọng vào thắng lợi công cuộc đổi mới. Toàn quân làm tốt “nhiệm vụ chiến đấu thời bình”, phát huy vai trò nòng cốt trong giúp dân phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ cứu nạn, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và cơ sở chính trị địa phương vững mạnh. Hình ảnh cán bộ, chiến sĩ quân đội luôn có mặt ở những nơi xung yếu, khó khăn, nguy hiểm, xả thân để bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân đã tô thắm phẩm chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ thời kỳ mới, thắt chặt mối quan hệ gắn bó máu thịt quân - dân, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, tình hình quốc tế và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng; các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống đan xen tác động toàn diện đến nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Ở trong nước, thế và lực của đất nước ta sau gần 40 năm đổi mới đã lớn mạnh không ngừng, song sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đứng trước yêu cầu mới, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, xây dựng Quân đội “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” đặt ra yêu cầu, đòi hỏi cao hơn, chủ động hơn, mạnh mẽ hơn. Để tiếp tục giữ vững, phát huy vai trò của Quân đội trong xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới, Đảng bộ Quân đội và toàn quân cần tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm, then chốt sau đây:

Một là, kiên định và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội. Đây là vấn đề sống còn, quyết định bản chất và sức mạnh của Quân đội ta. Dù trong bất cứ hoàn cảnh, điều kiện nào, nguyên tắc Đảng lãnh đạo Quân đội cũng là điều kiện tiên quyết. Phải giữ vững bản chất cách mạng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của quân đội.

Đảng bộ Quân đội phải thường xuyên quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc quan điểm, đường lối quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc của Đảng; trước hết là Nghị quyết số 44-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Nắm chắc, dự báo đúng tình hình, kịp thời tham mưu, xử lý hiệu quả các tình huống về quốc phòng,

tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Đồng thời phải làm tốt chức năng tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng; thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về xây dựng lực lượng vũ trang Nhân dân, xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân; nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của quân đội.

Trong thực hiện mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng và 100 năm thành lập nước, Quân đội phải là một trong những lực lượng nòng cốt tiếp tục tham mưu với Đảng, Nhà nước nắm bắt thời cơ, đẩy lùi thách thức; phải thực sự là đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động, sản xuất; trong đó thực hiện tốt đột phá phát triển công nghiệp quốc phòng đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa, trong tổng thể đường lối xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. Đồng thời tăng cường đóng góp trong duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới.

Hai là, tập trung xây dựng Đảng bộ Quân đội thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu. Đây là nhân tố quyết định để giữ vững sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội và bảo đảm cho Quân đội hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Đảng bộ Quân đội phải tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quân ủy Trung ương về xây dựng Đảng; gắn Nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng với việc thực hiện Chỉ thị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 847-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới. Chăm lo xây dựng Đảng bộ Quân đội vững mạnh, trước hết về chính trị, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình; tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Đồng thời, coi trọng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, nhất là ở cơ sở. Gắn xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”; xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh, dân chủ, kỷ luật cao; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, nói không đi đôi với làm, những biểu hiện xa rời Nhân dân, làm tổn hại uy tín Đảng, Quân đội.

Ba là, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của Đảng bộ Quân đội và hiệu quả công tác Đảng, công tác chính trị.

Trước hết, tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội trong tình hình mới. Kịp thời kiện toàn các cấp ủy, tổ chức đảng đồng bộ với điều chỉnh tổ chức Quân đội. Chấp

hành nghiêm nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phát huy hiệu quả tự phê bình và phê bình; đánh giá tổ chức đảng, đảng viên thực chất, đúng chuẩn mực.

Đổi mới nội dung, phương pháp và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở. Phối hợp chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, công tác biên phòng và hoạt động của chi bộ quân sự cấp xã theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Công tác Đảng, công tác chính trị phải thật sự là trung tâm gắn kết, dẫn dắt, lan tỏa trong toàn quân. Các cấp ủy, cán bộ chủ trì, cơ quan chính trị cần bám sát tình hình, cụ thể hóa kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng thành chương trình, kế hoạch phù hợp. Phải chủ động nắm chắc, dự báo đúng tư tưởng bộ đội, kịp thời định hướng, giữ vững đoàn kết, thống nhất. Kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng với công tác tổ chức, cán bộ, dân vận, chính sách, bảo vệ chính trị nội bộ và kiểm tra, giám sát, tạo nên sức mạnh tổng hợp từ mỗi cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học chính trị đủ tầm, thu hút nhân tài đáp ứng yêu cầu mới.

Bốn là, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đang đẩy mạnh “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, nhất là trước, trong và sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chính trị các cấp phải tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, gắn với các chương trình, kế hoạch của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng. Chủ động xây dựng lực lượng chuyên trách, nòng cốt đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận, nhất là trên không gian mạng; kết hợp chặt chẽ xây và chống.

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; giữ vững nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Tăng cường giáo dục, rèn luyện, nâng cao “sức đề kháng”, “khả năng miễn dịch” về chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ trước những thông tin xấu, độc. Phát huy vai trò của công tác thông tin, tuyên truyền, báo chí, xuất bản; bám sát nhiệm vụ cách mạng của quân đội, giữ đúng định hướng chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng; tích cực đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch.

Tự hào với truyền thống vẻ vang 81 năm của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta luôn tin tưởng Quân đội ta tiếp tục phát huy phẩm chất tốt đẹp, xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh

nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, góp phần xây dựng đất nước hòa bình, giàu mạnh, hạnh phúc trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

TIẾN LÊN! TOÀN THẮNG ẮT VỀ TA!⁹

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vừa kết thúc rất thành công là sự kiện chính trị đặc biệt trọng đại, mở ra một kỷ nguyên phát triển mới cho đất nước. Đại hội là sự tập trung cao độ ý chí, nguyện vọng, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, kết tinh trí tuệ và khát vọng vươn lên của dân tộc. Phương châm của Đại hội: “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển” không chỉ là khẩu hiệu, mà thực sự là lời hiệu triệu, là mệnh lệnh của trách nhiệm trước lịch sử, khẳng định niềm tin tất thắng vào con đường Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Với quá trình chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng, khoa học và tiếp thu rộng rãi ý kiến đóng góp trong toàn Đảng, toàn dân, văn kiện Đại hội XIV được thông qua thể hiện tầm nhìn chiến lược và quyết tâm chính trị cao nhất. Đặc biệt, lần đầu tiên trong lịch sử các kỳ đại hội, Đại hội XIV ban hành Chương trình hành động kèm theo Nghị quyết - một bước đột phá nhằm bảo đảm Nghị quyết đi ngay vào cuộc sống. Từ chủ trương đến kế hoạch và tổ chức thực hiện đều được xác định rõ ràng ai làm, làm khi nào, cần nguồn lực gì và mục tiêu cuối cùng ra sao. Nhờ vậy, Nghị quyết Đại hội XIV thực sự trở thành một cẩm nang hành động của Đảng và cả hệ thống chính trị, là “ngọn đuốc soi đường” trên con đường phát triển mới.

Nghị quyết Đại hội XIV đề ra mục tiêu tổng quát cho giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến 2045 hết sức rõ ràng, táo bạo nhưng khả thi: Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển đất nước nhanh và bền vững; nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; tăng cường tự chủ, tự cường để tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc. Quan trọng hơn, Văn kiện Đại hội XIV đã cụ thể hóa ngay tinh thần hành động quyết liệt. Chương trình hành động kèm theo Nghị quyết đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu “lựa chọn đúng - triển khai nhanh - làm đến nơi đến chốn - đo lường bằng kết quả” đối với mọi nhiệm vụ. Mỗi quyết sách lớn của Đại hội đều được xây dựng thành kế hoạch triển khai thực tế, xác định rõ mục tiêu, giải pháp và tiêu chí đánh giá. Tư tưởng “Dân là gốc” được quán triệt xuyên suốt: Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc phát triển, mọi chính sách đều hướng tới nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; đồng thời đề cao việc tôn trọng, lắng nghe và phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân. Nhờ thế, Nghị quyết Đại hội XIV không dừng ở tầm nhìn và định hướng, mà đã mang trong mình hơi thở của cuộc sống, khơi dậy khát vọng phát triển và động lực hành động mạnh mẽ, sẵn sàng đi vào thực tiễn ngay sau Đại hội.

Từ nghị quyết đến hành động

⁹Nguồn: Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 25/01/2026, https://nhandan.vn/special/bai_viet_cua_TBT_To_Lam/index.html

Nghị quyết đã có, Chương trình đã rõ, vấn đề còn lại là hành động. Đại hội yêu cầu tất cả các cấp ủy đảng khẩn trương quán triệt, học tập, cụ thể hóa Nghị quyết thành những chương trình, kế hoạch phù hợp với địa phương, đơn vị mình, nhanh chóng đưa Nghị quyết và Chương trình hành động vào cuộc sống. Tinh thần chung là phải chuyển mạnh từ “nói” sang “làm”, từ nhận thức thành hành động. Văn kiện Đại hội đã chỉ rõ, cần kiên quyết khắc phục triệt để tình trạng “nói nhiều làm ít”, “nói hay, làm dở”, “nói không đi đôi với làm”, chấm dứt lối làm việc quan liêu, hình thức. Mỗi cấp ủy, mỗi tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt người đứng đầu, phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong việc biến quyết sách thành hiện thực. Từ nay, “nói đi đôi với làm” phải trở thành nguyên tắc hành động; mọi chủ trương, nhiệm vụ đề ra đều phải xác định rõ mục tiêu, giải pháp, gắn trách nhiệm với kết quả, gắn đột phá với bền vững và kỷ luật thực thi phải gắn với sự hài lòng của Nhân dân.

Chuyển sang giai đoạn mới, mỗi chủ trương đúng đắn khi ban hành phải được thực hiện với quyết tâm gấp mười lần và hành động gấp trăm lần trong thực tiễn; quyết tâm chính trị phải ở mức cao nhất, nỗ lực ở mức lớn nhất, hành động phải quyết liệt nhất - đó là mệnh lệnh xuất phát từ ý chí và khát vọng phát triển của dân tộc. Từ Trung ương đến địa phương, từ các cơ quan Đảng, Nhà nước đến Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tất cả phải đồng loạt vào cuộc với khí thế mới; trong đó, mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, phải gương mẫu, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo vì lợi ích chung, đạt kết quả phục vụ Nhân dân làm thước đo cao nhất cho hiệu quả công việc.

Giai đoạn 05 - 10 năm tới

Khoảng thời gian 05 - 10 năm tới chính là giai đoạn bản lề có ý nghĩa quyết định đối với hai mục tiêu chiến lược 100 năm của đất nước. Trong khoảng thời gian không dài này, chúng ta vừa phải hoàn thành các mục tiêu của chặng đường 05 năm 2026 - 2030, vừa tạo nền tảng vững chắc để vươn tới các mốc phát triển cao hơn vào năm 2045. Mục tiêu đến năm 2030 là đưa nước ta trở thành quốc gia có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Điều đó đòi hỏi nền kinh tế liên tục trong nhiều năm phải tăng trưởng bình quân 10%/năm hoặc cao hơn - một tốc độ đột phá chưa từng có, nhưng là mục tiêu hoàn toàn có cơ sở khi chúng ta biết phát huy tối đa các nguồn lực. Đến năm 2045, chúng ta phải thực hiện cho bằng được mục tiêu xây dựng nước Việt Nam phát triển, thu nhập cao, ngang tầm thế giới.

Chính vì thời gian ngắn, nhiệm vụ nặng nề và mang tính quyết định như vậy, Đại hội XIV đã đề ra những chủ trương, giải pháp có tính cách mạng và đột phá nhằm tranh thủ từng cơ hội, vượt qua mọi thách thức. Trong 05 năm tới, chúng ta phải tăng tốc toàn diện trên tất cả các lĩnh vực then chốt: Kinh tế phải bứt phá để đạt mức tăng trưởng cao liên tục; khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phải

được thúc đẩy mạnh mẽ để làm động lực cho phát triển; cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh phải tiến hành quyết liệt, thông thoáng để giải phóng mọi nguồn lực xã hội. Đồng thời, các vấn đề xã hội như giáo dục, y tế, văn hóa cần được quan tâm đầu tư ngang tầm với tăng trưởng kinh tế, bảo đảm phát triển hài hòa, bền vững. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục đặt ra yêu cầu rất cao, đặc biệt là xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ - những người “thật sự tiêu biểu về phẩm chất, trí tuệ, bản lĩnh, đủ sức lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ to lớn mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó”.

Nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng là giai đoạn cực kỳ quan trọng để toàn Đảng, toàn dân lập thành tích cao nhất chào mừng 100 năm Ngày thành lập Đảng (2030). Từ bây giờ, tư duy “05 năm với tầm nhìn 20 năm” phải được quán triệt trong chỉ đạo điều hành. Nghĩa là thực hiện thắng lợi mục tiêu 05 năm trước mắt cũng đồng thời là đặt nền móng vững chắc cho mục tiêu nhiều năm tiếp theo. Những quyết sách đúng đắn và đột phá hôm nay không chỉ đem lại kết quả tức thì cho giai đoạn 2026 - 2030, mà còn tạo đà cho bước phát triển nhảy vọt trong những thập niên tới. Nếu chúng ta tận dụng tốt thời cơ, vượt qua thách thức của 05 - 10 năm bản lề này, chắc chắn đất nước sẽ cất cánh mạnh mẽ, hiện thực hóa được hoài bão trở thành một Việt Nam hùng cường vào giữa thế kỷ XXI. Ngược lại, nếu để lỡ thời cơ hoặc chậm trễ, sai sót trong giai đoạn bản lề, cái giá phải trả sẽ rất đắt - có thể đánh mất cơ hội của cả dân tộc, tụt hậu xa hơn trong một thế giới biến động nhanh chóng. Nhận thức rõ điều đó, toàn Đảng và toàn dân ta càng quyết tâm hành động thần tốc, quyết liệt ngay từ đầu nhiệm kỳ, không để “một ngày lãng phí, một tuần chậm trễ”.

Vượt lên thách thức

Nhìn về phía trước, chúng ta không có lựa chọn nào khác ngoài thành công. Đại hội XIV đã thắp lên ngọn lửa niềm tin tất thắng, đặt lên vai toàn Đảng, toàn dân ta một trọng trách lịch sử vô cùng nặng nề nhưng cũng rất đổi về vang. Trước mắt là rất nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng ta không cho phép bất cứ sự chùn bước hay thất bại nào trên con đường đã chọn. Cùng với Đảng là niềm tin yêu và kỳ vọng của hơn 100 triệu đồng bào, và trước mắt chúng ta là vận mệnh của cả dân tộc trong thế kỷ 21. Mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” mà Đảng đề ra không chỉ là khát vọng mà còn là lời hứa danh dự trước Nhân dân. Vì thế, mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt những người “đứng mũi chịu sào”, phải tự nhắc mình phải vươn lên, phải vượt lên chính mình. Chúng ta không được phép trì hoãn đổi mới, không được phép chậm trễ trong hành động, càng không được phép tự thỏa mãn hay ngủ quên trên vòng nguyệt quế. Bài học của những nhiệm kỳ trước cho thấy: Ở đâu có quyết tâm chính trị cao, sự chỉ đạo tập trung, thống nhất, sâu sát, ở đó công việc chuyển biến tích cực; ngược lại, nếu lơ đãng, chủ quan, thiếu quyết liệt, thì chủ trương dù đúng mấy cũng khó thành công.

Lịch sử đã chứng minh: Dân tộc Việt Nam chúng ta chưa bao giờ khuất phục trước bất kỳ kẻ thù hay khó khăn nào. Từ những ngày đầu dựng nước và giữ nước, ông cha ta đã hun đúc nên truyền thống kiên cường, bất khuất, càng gian nan thử thách thì càng đoàn kết, đồng lòng để chiến thắng. Trong thế kỷ 20, dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng, dân tộc ta đã làm nên những chiến thắng “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”. Ở thời đại mới, trên mặt trận phát triển kinh tế - xã hội, chúng ta càng phải phát huy tinh thần “không lùi bước, không chùn bước, chỉ có tiến lên, tiến lên không ngừng”. Đảng và Nhân dân ta quyết giành thắng lợi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bởi mỗi bước đi chậm trễ, mỗi mục tiêu không đạt được đều ảnh hưởng đến tương lai của cả dân tộc. “Thành công, nhất định thành công!” - đó là tâm thế, là quyết tâm chính trị mà chúng ta khắc cốt ghi tâm khi bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV.

Trong bối cảnh thế giới đầy biến động, chưa bao giờ thời cơ và thách thức lại đan xen phức tạp như hiện nay. Vận mệnh đất nước phụ thuộc vào khả năng nắm bắt thời cơ và vượt qua thách thức của chúng ta. Hội nhập quốc tế sâu rộng đồng nghĩa với việc Việt Nam đứng trước nhiều sức ép cạnh tranh, song cũng mở ra cánh cửa tiếp thu tri thức, công nghệ tiên tiến và nguồn lực phát triển từ bên ngoài. Toàn cầu hóa kinh tế mang lại thị trường lớn cho hàng hóa và dịch vụ của Việt Nam, nhưng cũng đòi hỏi chúng ta phải không ngừng nâng cao năng lực nội sinh để vươn lên các nấc thang cao hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu. Những biến động địa - chính trị trên thế giới có thể ảnh hưởng đến môi trường hòa bình, ổn định - điều kiện tiên quyết cho phát triển - vì vậy, nhiệm vụ giữ vững độc lập, chủ quyền và môi trường hòa bình càng trở nên quan trọng. Bối cảnh mới đòi hỏi tư duy và tầm nhìn mới: Chúng ta phải chủ động chiến lược, luôn tỉnh táo, nhạy bén trong phân tích tình hình, linh hoạt, sáng tạo trong đối sách, kiên định nguyên tắc nhưng không giáo điều, cứng nhắc.

Với bản lĩnh và trí tuệ của dân tộc Việt Nam, sự tin yêu, đồng lòng nhất trí của Nhân dân, chúng ta có thể khẳng định thuận lợi sẽ nhiều hơn thách thức. Thế và lực của đất nước sau hơn nửa thế kỷ thống nhất đã lớn mạnh hơn bao giờ hết, tạo tiền đề để chúng ta tự tin vươn lên. Uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao là điều kiện thuận lợi để tranh thủ sự ủng hộ, hợp tác của bạn bè quốc tế. Điều cốt yếu là chúng ta phải phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, biến sức mạnh tổng hợp ấy thành động lực phát triển đất nước. Chủ động thích ứng, tích cực đổi mới sáng tạo chính là chìa khóa để Việt Nam vượt qua sóng gió, vững vàng tiến bước trong thời đại đầy biến động.

Nhất định thắng lợi

Trong thời khắc đặc biệt này, hơn bao giờ hết, lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu vẫn vang vọng: “Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!”. Lời hiệu triệu của Bác năm xưa đã trở thành niềm tin tất thắng, cổ vũ cả dân tộc ta vùng lên giành độc lập, tự do. Ngày nay, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lời hiệu triệu ấy

vấn sục sôi khí thế, thôi thúc chúng ta quyết tâm, chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai với bạn bè năm châu.

Gần 06 triệu đảng viên cùng trên 100 triệu đồng bào đang mang trong tim mình một ngọn lửa khát vọng Việt Nam hùng cường. Đại hội XIV đã trao cho chúng ta ngọn cờ quyết thắng. Giờ là lúc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cùng siết chặt đội ngũ, chung sức đồng lòng, ra sức thi đua lao động, học tập, công tác và chiến đấu, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội. Giờ là lúc biến tất cả chủ trương, nghị quyết thành hành động, thành kết quả cụ thể. Tương lai, vận mệnh của đất nước thúc giục chúng ta phải hành động, hành động quyết liệt hơn nữa. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cùng hành động với tinh thần “mỗi người làm việc bằng hai” với tri thức mới, với sự hỗ trợ của khoa học, công nghệ, dưới ánh sáng soi đường của Đảng; chúng ta hành động với ý chí kiên cường, tiến bước trên mọi mặt trận kinh tế, văn hóa, xã hội như những “chiến sĩ thời bình” thì hiệu quả sẽ gấp mười, gấp trăm lần.

Từ niềm tin mãnh liệt vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sức mạnh của Nhân dân, chúng ta cùng đồng thanh: “Dưới cờ Đảng vinh quang, vì tương lai tươi sáng của dân tộc, tiến lên, nhất định thắng”.

Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!

VỮNG BƯỚC DƯỚI CỜ ĐẢNG¹⁰

Ngay sau thành công rực rỡ của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2026) với một tinh thần hân hoan đặc biệt. Dấu mốc 96 năm của Đảng càng có ý nghĩa, khi chúng ta bước vào năm đầu tiên của nhiệm kỳ mới - năm khởi đầu có vai trò quyết định trong việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đưa các mục tiêu chiến lược thành hiện thực. Niềm tự hào về chặng đường vẻ vang 96 năm dưới cờ Đảng quang vinh đang tiếp thêm sức mạnh, khơi dậy khí thế mới, niềm tin mới để chúng ta vững tin tiến bước.

Trải qua 96 mùa Xuân kể từ ngày ra đời, đặc biệt là hơn 80 năm Đảng cầm quyền, Đảng ta đã chứng tỏ một sức sống bền bỉ, bản lĩnh kiên cường và đường lối lãnh đạo đúng đắn, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Từ khi có Đảng, dân tộc ta, với truyền thống ngàn năm văn hiến, đã viết tiếp những trang sử hào hùng: Lãnh đạo Nhân dân tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945 thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; lãnh đạo toàn dân chiến thắng thực dân, đế quốc trong các cuộc kháng chiến trường kỳ, thu non sông về một mối và đưa cả nước tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Mỗi bước thăng trầm của lịch sử đều là thử

¹⁰Nguồn: Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 02/02/2026, <https://nhandan.vn/special/vung-buoc-duoi-co-Dang/index.html#source=author%2Fauthor-timeline-1679>

thách tôi luyện Đảng ta ngày càng trưởng thành, vững mạnh hơn trên con đường phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Chặng đường 96 năm qua đã khẳng định: Không có lực lượng chính trị nào ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam đủ uy tín, năng lực và bản lĩnh lãnh đạo cách mạng với mục tiêu vì Nhân dân. Vai trò cầm quyền và lãnh đạo toàn diện của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Điều làm nên sức mạnh, uy tín của Đảng không chỉ ở những chiến công hiển hách, mà còn ở tinh thần cầu thị, dám nhìn thẳng vào sự thật, dũng cảm nhận khuyết điểm và quyết tâm sửa chữa. Nhờ đó, Đảng ta luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn để ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Hành trình 96 năm của Đảng đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Trước hết, ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội phải luôn được kiên định nắm vững - đó là hai mục tiêu chiến lược, gắn bó chặt chẽ với nhau trong suốt tiến trình cách mạng. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là nền tảng vững chắc bảo đảm nền độc lập chân chính, lâu bền cho dân tộc. Thấm nhuần chân lý đó, Đảng ta luôn kiên định con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã lựa chọn: Vừa kiên quyết bảo vệ bằng được độc lập, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, vừa bền bỉ xây dựng chủ nghĩa xã hội vì hạnh phúc của Nhân dân.

Bài học sâu sắc, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đó là sự nghiệp cách mạng là của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Nhân dân vừa là người làm nên những thắng lợi lịch sử, vừa là nguồn sức mạnh vô tận để Đảng tồn tại và phát triển. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Đảng ta được Nhân dân tin tưởng giao phó sứ mệnh và Đảng không có lợi ích nào khác ngoài phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: *“Đảng không phải là tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”*. Lời dạy của Bác vẫn vẹn nguyên giá trị, nhắc nhở rằng Đảng phải luôn gắn bó mật thiết với Nhân dân, lấy dân làm gốc và lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu cao nhất. Thực tiễn cũng cho thấy, một khi quan liêu, tham nhũng, xa rời Nhân dân, thì đó sẽ là nguy cơ khôn lường cho vận mệnh đất nước và chính sự tồn vong của Đảng. Do đó, giữ gìn mối quan hệ máu thịt với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng luôn là nguyên tắc sinh tử. Sự ủng hộ, tin yêu của Nhân dân chính là thước đo uy tín, nguồn sức mạnh và “bí quyết” thắng lợi của Đảng ta trong mọi giai đoạn cách mạng.

Bên cạnh đó, Đảng ta luôn coi trọng và không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. *“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công”* - lời hiệu triệu của Bác Hồ đã kết tinh chân lý: Đoàn kết là truyền thống quý báu và là nguồn sức mạnh to lớn nhất của cách mạng Việt Nam. Đảng phải biết phát huy tối đa sức mạnh đại đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, kết hợp hài

hòa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Đây vừa là bài học, vừa là phương châm hành động để Đảng lãnh đạo Nhân dân vượt qua mọi khó khăn, đưa đất nước vươn lên tầm cao mới trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

Bài học lớn bao trùm lên tất cả là: Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Lịch sử 96 năm qua khẳng định vai trò tiên phong, “đội quân dẫn đường” của Đảng Cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước. Đảng muốn lãnh đạo lâu dài thì phải luôn tự hoàn thiện, tự làm mới, giữ vững bản chất cách mạng và tính tiên phong. Đảng ta phải không ngừng học tập, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng nâng cao trí tuệ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực tổ chức thực tiễn để đủ sức giải quyết những vấn đề mới do thực tiễn cách mạng đặt ra. Đồng thời, Đảng phải thường xuyên cảnh giác, đấu tranh phòng chống những nguy cơ lớn đối với mình, nhất là sai lầm về đường lối, chệch hướng, tụt hậu về kinh tế, bệnh quan liêu, tham nhũng và sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ tiếp tục là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa quyết định đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ ta.

Ở mỗi bước ngoặt lịch sử, Đảng đều kịp thời đề ra chủ trương đúng đắn và nghiêm khắc sửa chữa sai lầm, khuyết điểm nếu có. Sự dũng cảm “tự soi, tự sửa” giúp Đảng tránh rơi vào giáo điều, trì trệ, không ngừng lớn mạnh để đáp ứng yêu cầu của cách mạng qua từng giai đoạn. Từ những bài học lịch sử, Đảng ta luôn chủ động đưa ra những quyết sách kịp thời; tiêu biểu là công cuộc Đổi mới từ thập niên 1980 đã đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng và phát triển mạnh mẽ. Gần đây, trước nạn tham nhũng, suy thoái trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết, kết luận và quyết tâm thực hiện để chấn chỉnh, đẩy mạnh đấu tranh với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, mọi người đều bình đẳng trước pháp luật”.

Hôm nay, nhìn lại chặng đường gần một thế kỷ qua, chúng ta tự hào nhận thấy: Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ một dân tộc nô lệ, đói nghèo, Việt Nam đã vươn lên thành một quốc gia độc lập, thống nhất, tự chủ, có vị thế ngày càng cao trên trường quốc tế; từ một đất nước kiệt quệ sau các cuộc chiến tranh, chúng ta đã tiến hành công cuộc đổi mới 1986, đưa Việt Nam thoát khỏi khủng hoảng, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đời sống Nhân dân không ngừng được nâng cao. Nhìn ra thế giới, có thể khẳng định: Cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam đang ngày một nâng cao. Bạn bè năm châu biết đến Việt Nam như một dân tộc anh hùng trong đấu tranh giành độc lập, đồng thời là một đối tác tin cậy, một quốc gia yêu chuộng hòa bình và đang vươn lên mạnh mẽ về kinh tế. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đó khẳng định chân lý: Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi

của cách mạng Việt Nam, là “ngọn cờ tập hợp sức mạnh toàn dân tộc” trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đại hội XIV của Đảng đã đề ra những định hướng, mục tiêu chiến lược quan trọng cho giai đoạn sắp tới, đặc biệt là quyết tâm thực hiện thành công hai mục tiêu chiến lược 100 năm. Trách nhiệm lịch sử đặt lên vai toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta là phải hiện thực hóa những mục tiêu, khát vọng đó thành hiện thực sinh động. Mỗi tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên - nhất là người đứng đầu - cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong triển khai Nghị quyết Đại hội XIV, chủ động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Toàn Đảng phải tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng một cách quyết liệt, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu; củng cố mối quan hệ máu thịt với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để kiểm soát quyền lực và chỉnh đốn đội ngũ. Đồng thời, toàn hệ thống chính trị phải vào cuộc đồng bộ, phát huy hiệu quả để đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống; tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong mỗi người dân Việt Nam.

Gần một thế kỷ ra đời, chiến đấu và trưởng thành, Đảng ta đã thực sự là người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của Nhân dân. Chặng đường phía trước sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm của Đảng cầm quyền, với truyền thống anh hùng và tinh thần đoàn kết của cả dân tộc, nhất định chúng ta sẽ vượt qua mọi trở ngại, tranh thủ thời cơ, tiếp tục giành những thắng lợi to lớn hơn nữa. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiếp tục chung sức đồng lòng, phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng và sức sáng tạo của con người Việt Nam trong thời đại mới. Dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, chúng ta vững bước tiến lên, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV, quyết tâm xây dựng thành công một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Vững bước dưới cờ Đảng quang vinh, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta nguyện đem hết tâm huyết, trí tuệ và bản lĩnh để kiến tạo một nước Việt Nam hùng cường, để Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng hơn vào nền chính trị thế giới, nền kinh tế quốc tế và nền văn minh nhân loại, để chúng ta sánh vai cùng các cường quốc năm châu trong kỷ nguyên mới. Mùa xuân của đất nước sẽ mãi tươi đẹp, bền vững khi mỗi người Việt Nam - dù ở cương vị nào - đều nỗ lực xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh, chung tay xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh. Để mai sau nhìn lại, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân Việt Nam có thể tự hào đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cao cả của dân tộc, đã sống và cống hiến xứng đáng cho Tổ quốc, cho Nhân dân.

ĐẨY MẠNH ĐỐI NGOẠI TOÀN DIỆN Ở TẦM CAO MỚI¹¹

Nhìn lại lịch sử cách mạng Việt Nam, vận hội của đất nước luôn gắn liền với những biến chuyển của thời đại. Ngay sau khi giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Sau vấn đề phòng thủ, ngoại giao là một vấn đề cần yếu cho một nước độc lập”, khẳng định mạnh mẽ vai trò và trách nhiệm của đối ngoại đối với quốc gia, dân tộc.

Đại hội XIV của Đảng là mốc son lịch sử, mở ra cánh cửa bước vào kỷ nguyên mới của dân tộc. Dưới ánh sáng của Đại hội XIV, đối ngoại - một nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên - sẽ được triển khai toàn diện ở tầm cao mới, nhịp đập của Việt Nam hòa cùng nhịp đập của thế giới, thở cùng hơi thở của thời đại, kiến tạo hòa bình, bồi đắp thịnh vượng và xây dựng vị thế cao hơn, vững chắc hơn cho đất nước, cho dân tộc.

Việt Nam trước ngưỡng cửa của thời đại

Thế giới đang chứng kiến những chuyển dịch nhanh, cường độ mạnh, tác động sâu rộng, mang tính thời đại. Các xu hướng vận động đan xen, trái chiều nhau, vừa gắn kết, phụ thuộc lẫn nhau sâu hơn nhưng cũng vừa chia rẽ, cạnh tranh mạnh hơn. Nhân loại bước vào một giai đoạn tiềm ẩn những rủi ro nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội phát triển mới. Không một quốc gia nào, dù lớn hay nhỏ, dù phát triển hay đang phát triển, có thể đứng ngoài sự vận động của thời cuộc.

Một mặt, hệ thống quan hệ quốc tế đa phương và luật pháp quốc tế bị xói mòn, tranh chấp chủ quyền, xung đột lãnh thổ gia tăng. Cạnh tranh chính trị, kinh tế đi đôi với giành quyền kiểm soát công nghệ, năng lượng và hạ tầng chiến lược. Các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống ngày càng gay gắt cả về quy mô lẫn tính chất. Mặt khác, những xu thế, trào lưu đương đại về hòa bình, hợp tác và phát triển, tăng trưởng bền vững, bao trùm và toàn cầu hóa vẫn tiếp diễn. Cộng đồng quốc tế đa số đều mong muốn kiến tạo một trật tự thế giới dân chủ, công bằng, bình đẳng, dựa trên luật pháp quốc tế. Cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang mở ra không gian phát triển vô tận dựa trên tri thức và tiềm năng con người.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đánh dấu kỷ nguyên mới của Dân tộc Việt Nam sau 96 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 80 năm giành được độc lập và 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới. Tiếp sau kỷ nguyên độc lập, tự do, xây dựng chủ nghĩa xã hội và kỷ nguyên đổi mới, đất nước bắt đầu bước vào kỷ nguyên phát triển phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng (2026 - 2031) là giai đoạn bản lề, có tính quyết định việc bứt phá trở thành nước phát triển, thu nhập

¹¹Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 18/02/2026, https://nhandan.vn/special/Daymanh_ngoaigiaotoandien_tamcaomoi/index.html

cao, trình độ tiên tiến. Hoặc sẽ lặp lại bài học mắc kẹt trong bẫy thu nhập trung bình khi nhiều điểm nghẽn có tính cấu trúc trong mô hình phát triển và quản trị quốc gia dần bộc lộ. Lịch sử cho thấy trong thời kỳ quá độ giữa cái cũ và cái mới, nếu không kịp thời bắt nhịp với thế giới và xu thế của thời đại, nguy cơ tụt hậu sẽ hiện hữu hơn bao giờ hết.

Đẩy mạnh đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới

“Hội tụ” yêu cầu của thời đại và đòi hỏi của đất nước, việc hiện thực hóa hai mục tiêu chiến lược 100 năm là cam kết chính trị - lịch sử của Đảng trước Nhân dân và cộng đồng quốc tế. Lịch sử nhân loại đã chứng minh: Quốc gia nào có sự chủ động chiến lược, nắm bắt sức mạnh thời đại để gia tăng nội lực thì sẽ thành công. Trong chiều dài của lịch sử nhân loại, thực tiễn thế giới cho thấy quy luật nhất quán: Không một quốc gia phát triển hùng mạnh nào mà không xây dựng một nền đối ngoại mạnh. Trong thế giới ngày nay, an ninh và phát triển của mỗi quốc gia không thể biệt lập, đứng bên ngoài những tác động của thế giới và thời đại, của thời cuộc và cục diện.

Đứng trước những thời khắc lịch sử, đất nước cần có những quyết sách lịch sử. Kỷ nguyên mới đòi hỏi phải triển khai “đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới”: Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia dân tộc; lấy hòa bình, độc lập, tự chủ, tự cường là nền tảng; đặt người dân là trung tâm của mọi chính sách; coi đóng góp cho cộng đồng quốc tế là trách nhiệm. Ở tầm cao mới, đối ngoại sẽ được triển khai một cách tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường hơn; đóng góp hiệu quả hơn vào những mục tiêu chiến lược của đất nước; thể hiện trách nhiệm lớn hơn đối với hòa bình và phát triển của thế giới.

Đó là nền đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới về mục tiêu. Mọi hoạt động đối ngoại đều hướng đến mục tiêu bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, vì Đảng vững mạnh, vì nước Việt Nam giàu mạnh, vì ấm no, hạnh phúc của Nhân dân; hội nhập sâu rộng và có vị trí, vai trò quan trọng trong nền chính trị thế giới, nền kinh tế toàn cầu và nền văn minh nhân loại, đóng góp vào hòa bình, ổn định, công bằng, tiến bộ xã hội và sự phát triển phồn vinh của các dân tộc trong khu vực và trên thế giới.

Đó là nền đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới về lĩnh vực. Đối ngoại không phải là lĩnh vực riêng rẽ mà gắn kết chặt chẽ giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh, kinh tế, khoa học, công nghệ và văn hóa, xã hội, tạo sức mạnh tổng hợp phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đường lối đối ngoại toàn diện đặt phát triển kinh tế - xã hội làm trọng tâm, coi ngoại giao phục vụ phát triển và hội nhập quốc tế là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên.

Đó là nền đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới về chủ thể. Đối ngoại toàn diện là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, phát huy vai trò của cả ba kênh đối ngoại: Đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân, đồng thời huy động sự

tham gia của đối ngoại Quốc hội, các bộ, ban, ngành và địa phương; giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa ngoại giao chính trị với ngoại giao kinh tế, văn hóa, khoa học, công nghệ,...

Triển khai nhiệm vụ “trọng yếu, thường xuyên” của đối ngoại

Đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới là sự kết hợp giữa kế thừa và phát triển. Đối ngoại tiếp tục kiên định: Đường lối độc lập, tự chủ, tự cường, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại; là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Đồng thời nền đối ngoại Việt Nam tiếp tục phát triển, tiếp thu những tinh hoa, tri thức và phương pháp của ngoại giao hiện đại, thấm nhuần tinh thần “dĩ bất biến ứng vạn biến”. Con đường hòa bình, độc lập, tự chủ, tự cường không chỉ để xây dựng một đất nước giàu mạnh cho Nhân dân mình mà còn để đóng góp có trách nhiệm cho hòa bình, ổn định của khu vực và trật tự thế giới dựa trên luật pháp. Đó là kim chỉ nam, là nền tảng đạo lý và là nguyên tắc cơ bản để chúng ta xây dựng các mối quan hệ đối ngoại bền vững.

Đồng thời đối ngoại toàn diện phát triển lên một tầm cao mới, trong đó đối ngoại và hội nhập quốc tế phải là nhiệm vụ “trọng yếu, thường xuyên”. Đây là bước phát triển quan trọng về tư duy, theo đó đối ngoại, hội nhập quốc tế là một trong những nhiệm vụ chủ yếu, có tầm quan trọng hàng đầu; đồng thời phải được tiến hành thường xuyên, yêu cầu tính chủ động, nhạy bén, kịp thời và hiệu quả cao. Tư tưởng đó đặt đối ngoại ở một vị trí trung tâm, với trách nhiệm và vai trò cao hơn đối với an ninh và phát triển của đất nước: Giữ vững hòa bình để ổn định, ổn định để phát triển, phát triển để nâng cao sức mạnh tổng thể của đất nước. Theo đó đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới sẽ triển khai những nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên theo các hướng sau:

Thứ nhất, đối ngoại phát huy vai trò tiên phong, thực hiện nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên trong việc tạo lập cục diện quốc tế thuận lợi cho đất nước. Thế giới càng biến động, việc củng cố hòa bình, ổn định cho đất nước càng có vai trò trọng yếu, then chốt. Đối ngoại phải có sự “chủ động chiến lược” trong mọi tình huống, giữ cho “trong ấm, ngoài êm”: Giữ ổn định, phát triển ở bên trong, giữ hòa bình, hợp tác với bên ngoài. Cùng với quốc phòng, an ninh, đối ngoại kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và nền văn hóa; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình để xây dựng, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời thúc đẩy giải quyết các khác biệt bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc.

Thứ hai, đối ngoại là động lực tạo dựng các điều kiện thuận lợi, tranh thủ nguồn lực bên ngoài và mở ra không gian phát triển mới cho đất nước. Thế giới được định hình bởi các xu hướng mới, những quốc gia thành công là những nước chủ động nắm bắt, đi trước, đặt mình vào dòng chảy thời đại. Nhiệm vụ của đối ngoại là nhận diện, tranh thủ cơ hội từ những xu hướng đang định hình kinh tế thế giới hiện nay như: Đối mới sáng tạo, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, lượng tử, tự động hóa...; chuyển hóa được quan hệ tốt đẹp về chính trị thành những kết quả cụ thể về kinh tế, có thể đo đếm và lan tỏa trực tiếp đến người dân thông qua các thỏa thuận kinh tế, hiệp định thương mại và đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam vươn ra thế giới, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu.

Thứ ba, đối ngoại thể hiện tinh thần trách nhiệm cao đối với cộng đồng quốc tế, đóng góp vào xây dựng và bảo vệ trật tự quốc tế công bằng, bình đẳng dựa trên luật pháp quốc tế. Trong một thế giới toàn cầu hóa, lợi ích của quốc gia - dân tộc, của công dân, doanh nghiệp Việt Nam không chỉ nằm trong đường biên giới lãnh thổ. Bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc Việt Nam gắn liền với việc bảo vệ trật tự thế giới công bằng, bình đẳng, dựa trên luật pháp quốc tế. Thế và lực mới cho phép chúng ta đóng góp tích cực, trách nhiệm đối với các vấn đề chung của thế giới. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Mình đã hưởng cái hay của người thì phải có cái hay cho người ta hưởng”, Việt Nam sẽ tiếp tục các cam kết của mình về phát triển bền vững, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, giảm phát thải ròng; đồng thời tham gia sâu hơn vào các hoạt động gìn giữ hòa bình, cứu hộ cứu nạn, viện trợ nhân đạo, trung gian, hòa giải và phát huy vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong những vấn đề và cơ chế quan trọng, phù hợp.

Thứ tư, phát huy “sức mạnh mềm” của dân tộc tương xứng với tầm vóc lịch sử và văn hóa, vị thế chính trị và kinh tế của đất nước. Vị thế, uy tín đất nước không chỉ nằm ở sức mạnh vật chất mà còn là “sức mạnh mềm”. Đó là lịch sử hào hùng, nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới, là đường lối đối ngoại hòa bình, hòa hiếu, xử lý các vấn đề quốc tế hài hòa, có lý, có tình, tôn trọng luật pháp quốc tế, là sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân thế giới. Ở tầm cao mới, đối ngoại phải góp phần gia tăng vị thế, ảnh hưởng của đất nước trong nền chính trị thế giới, kinh tế toàn cầu và văn minh nhân loại.

Thứ năm, xây dựng nền đối ngoại và ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp. Kỷ nguyên mới đòi hỏi xây dựng nền đối ngoại ngang tầm khu vực và vươn tầm quốc tế. Các cán bộ đối ngoại, ngoại giao phải dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo, dám tiên phong, đột phá vì lợi ích quốc gia - dân tộc; nhạy bén về thời thế, sâu sắc về chiến lược, có kỷ luật, kỷ cương và có kỹ năng, trình độ ngang tầm quốc tế. Đối ngoại toàn diện không chỉ là nhiệm vụ của một bộ, một ngành mà là sự nghiệp của toàn dân, của cả hệ thống chính trị để tạo sức mạnh tổng hợp.

Trước những biến động của thời cuộc, đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới phải lấy bản lĩnh, trí tuệ là la bàn định hướng; tin cậy, trách nhiệm là cầu nối hợp tác; hòa hiếu, luật pháp là nơi neo đậu giá trị. Chúng ta tin tưởng rằng đối ngoại Việt Nam sẽ tiếp tục tạo lập và gìn giữ hòa bình, ổn định, mở rộng không gian phát triển và nâng tầm vị thế đất nước, góp phần hoàn thành di nguyện thiêng liêng của Bác Hồ: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.

NGÀY HỘI NON SÔNG VÀ TRỌNG TRÁCH TRƯỚC NHÂN DÂN¹²

Ngày 15/3/2026 vừa qua, 76 triệu cử tri trên mọi miền đất nước đã tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Đây là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, ngày hội lớn của dân tộc, diễn ra ngay sau thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Cuộc bầu cử này mang ý nghĩa lịch sử đặc biệt, tiếp nối truyền thống 80 năm xây dựng Nhà nước pháp quyền của Nhân dân Việt Nam kể từ cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên năm 1946. Mỗi lá phiếu của cử tri không chỉ thể hiện quyền làm chủ của người dân, mà còn gửi gắm niềm tin và kỳ vọng vào tương lai tươi đẹp của đất nước, đồng thời khẳng định bản chất Nhà nước ta - “Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân”.

Trên khắp mọi miền đất nước, không khí bầu cử diễn ra sôi nổi, phấn khởi như ngày hội. Từ sáng sớm, cử tri ở các địa phương đã đến các điểm bỏ phiếu, lựa chọn những người “đủ đức, đủ tài” để gửi gắm niềm tin và khát vọng về một tương lai tốt đẹp cho quê hương, đất nước. Nhiều cử tri lớn tuổi dù đã trải qua nhiều kỳ bầu cử vẫn không giấu được niềm xúc động, tự hào khi cầm lá phiếu trên tay. Không khí bầu cử diễn ra trang trọng và tràn đầy niềm tin: Cử tri cả nước vui mừng thể hiện ý chí, nguyện vọng qua lá phiếu, tin tưởng lựa chọn những đại biểu tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho mình.

Tinh thần “ngày hội non sông” lan tỏa từ đồng bằng đến miền núi, từ thành thị đến biên giới, hải đảo. Tại các tỉnh miền núi phía Bắc, mặc dù địa bàn đi lại khó khăn, cử tri vẫn hăng hái đi bầu cử từ rất sớm và hoàn thành bỏ phiếu sớm với tỷ lệ gần như tuyệt đối. Nhiều địa phương vùng sâu, vùng xa đã chủ động đưa hòm phiếu lưu động đến tận nhà cho người già yếu, bệnh nhân trong bệnh viện, bảo đảm mọi công dân đều được thực hiện quyền bầu cử. Bộ đội, Công an hỗ trợ các tổ bầu cử hoàn thành nhiệm vụ tại các đảo xa và ngư dân hoạt động dài ngày trên biển. Ở các thành phố lớn, dù số lượng cử tri rất đông và địa bàn rộng, các đơn vị tổ chức bầu cử đã nỗ lực cao độ để tỷ lệ cử tri tham gia bỏ phiếu trên cả nước đạt 99,68%. Không ở đâu bỏ phiếu chỉ là hình thức - thật sự trên cả nước, ngày bầu cử

¹²Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 19/3/2026, <https://nhandan.vn/special/ngay-hoi-non-song-va-trong-trach-truoc-ND/index.html>

đã trở thành ngày hội của non sông, ngày hội của tinh thần đoàn kết toàn dân tộc trong việc xây dựng chính quyền của chính mình.

Cuộc bầu cử ngày 15/3/2026 càng thêm phần ý nghĩa khi diễn ra vào dịp kỷ niệm 80 năm cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên (06/01/1946). Khi đó, giữa muôn vàn khó khăn của những ngày đầu giành độc lập, quốc dân Việt Nam đã tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I. Chủ tịch Hồ Chí Minh gọi đó là “một ngày vui sướng của đồng bào ta”, bởi lần đầu tiên trong lịch sử, Nhân dân Việt Nam bắt đầu được hưởng quyền dân chủ của mình. Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử 1946 khẳng định vững chắc quyền làm chủ của Nhân dân - “từ thân phận nô lệ đứng lên giành độc lập, tổ chức ra Nhà nước của mình”, xây dựng nên Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á.

Trong 80 năm qua, với 15 nhiệm kỳ đã qua của Quốc hội, dân tộc ta luôn tự hào về truyền thống yêu nước và ý thức làm chủ của Nhân dân. Dù trong kháng chiến gian khổ hay thời bình dựng xây đất nước, Nhân dân Việt Nam đều một lòng tin tưởng theo Đảng, tích cực tham gia các cuộc bầu cử để xây dựng bộ máy nhà nước của mình. Quốc hội Việt Nam từ khóa I đến khóa XV luôn là hiện thân của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp những đại biểu ưu tú từ mọi tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, không phân biệt thành phần xã hội. Chính truyền thống dân chủ đó đã hun đúc nên tinh thần ngày bầu cử hôm nay - mỗi lá phiếu là một minh chứng sống động cho quyền làm chủ của Nhân dân và cho sự tiếp nối liên tục của Nhà nước ta “do Nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân”. Nhìn lại chặng đường 80 năm, chúng ta càng trân trọng những hy sinh của thế hệ cha anh để giành lấy lá phiếu tự do cho Nhân dân. Tiếp nối truyền thống vẻ vang ấy, cuộc bầu cử ngày 15/3/2026 thêm một lần nữa khẳng định ý chí, nghị lực và khát vọng dân chủ của dân tộc Việt Nam trên con đường phát triển.

Trong cuộc “Tổng tuyển cử” lần này, tỷ lệ cử tri đi bầu gần 100% mang nhiều ý nghĩa sâu sắc. Đây chính là sự thể hiện ý thức chính trị và trách nhiệm công dân, lòng yêu nước và niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Mỗi lá phiếu là một lá phiếu niềm tin - người dân gửi gắm kỳ vọng vào sự lựa chọn những đại biểu xứng đáng, qua đó khẳng định sự đồng thuận, ủng hộ mạnh mẽ đối với chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa và con đường phát triển đất nước. Tỷ lệ gần như tuyệt đối cũng cho thấy hệ thống tổ chức bầu cử đã làm tốt công tác vận động, tuyên truyền, tạo điều kiện thuận lợi để mọi cử tri đều thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình.

Bên cạnh đó, kết quả bầu cử còn cho thấy ý thức xây dựng Nhà nước của Nhân dân ngày càng nâng cao. Người dân không chỉ đi bầu đông đủ, mà còn quan tâm tìm hiểu tiểu sử, chương trình hành động của các ứng cử viên để lựa chọn những đại biểu ưu tú nhất. Cuộc bầu cử đã thực sự diễn ra dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm - thể hiện bản lĩnh và trình độ dân trí của một dân tộc gần một thế kỷ thực hành dân chủ. Dư luận trong và ngoài nước đều đánh

giá cao công tác tổ chức chuyên nghiệp, minh bạch của Việt Nam trong cuộc bầu cử lần này.

Cuộc bầu cử thành công còn là tiền đề vững chắc để bộ máy nhà nước ta bước vào giai đoạn mới. Kết quả bầu cử ngày 15/3/2026 là thắng lợi của Nhân dân, nhưng cũng đồng thời đặt lên vai các đại biểu vừa được bầu những trọng trách lớn. Các đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 chính là những người được Nhân dân tin tưởng gửi gắm trao quyền. Họ sẽ đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân ở đơn vị bầu cử mình và của Nhân dân cả nước trong suốt 05 năm tới. Vai trò, vị trí của đại biểu rất cao quý: Mỗi đại biểu là cầu nối giữa Nhân dân với cơ quan quyền lực, tham gia vào việc quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước và địa phương. Do đó, Đảng, Nhà nước và cử tri cả nước đòi hỏi mỗi đại biểu phải ý thức sâu sắc vinh dự và trách nhiệm của mình, không ngừng phấn đấu rèn luyện để xứng đáng với sự tin cậy của Nhân dân.

Nhiệm kỳ mới 2026 - 2031 mở ra trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển quan trọng, với thời cơ và thách thức đan xen. Đại hội XIV của Đảng đã xác định các mục tiêu chiến lược cho đất nước, trong đó có quyết tâm đưa Việt Nam thành nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045. Để hiện thực hóa khát vọng đó, Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ mới phải nỗ lực đổi mới, sáng tạo mạnh mẽ trong mọi hoạt động. Các đại biểu cần bám sát thực tiễn sôi động của công cuộc đổi mới, tích cực đóng góp trí tuệ trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường hiệu quả giám sát tối cao và quyết định đúng đắn những vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, đối ngoại... trước yêu cầu mới.

Song song với việc nỗ lực trong nghị trường, từng đại biểu cần giữ mối liên hệ chặt chẽ với cử tri, luôn lắng nghe tiếng nói của Nhân dân. Đây vừa là nghĩa vụ pháp lý, vừa là yêu cầu đạo đức đối với người đại biểu của Nhân dân. Cử tri kỳ vọng các đại biểu khóa mới sẽ gần gũi với Nhân dân hơn, sâu sát cơ sở hơn, kịp thời đưa những vấn đề bức xúc của đời sống vào nghị trường để thảo luận và giải quyết. Đồng thời, mỗi đại biểu phải nêu cao tinh thần gương mẫu, liêm chính, “phải luôn luôn nhớ và thực hành câu: Vì lợi nước, quên lợi nhà; vì lợi chung, quên lợi riêng” như lời huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh¹³. Đó là yêu cầu về đạo đức và bản lĩnh: Đại biểu được Nhân dân trao quyền thì phải tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, tránh xa mọi cám dỗ của quyền lực và lợi ích nhóm. Chỉ khi thực sự “đặt lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân lên trên hết, trước hết”, những người đại biểu mới có thể hoàn thành trọng trách vẻ vang mà Nhân dân giao phó.

Mặt khác, cơ cấu Quốc hội và HĐND khóa này có tỷ lệ lớn đại biểu lần đầu tham gia (hơn 70% ứng viên Quốc hội là người lần đầu ứng cử). Đây là làn gió

¹³Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh được đăng trên báo Cứu quốc, số 134 ra ngày 05/01/1946.

mới, hứa hẹn mang lại năng lượng sáng tạo và tư duy đổi mới cho cơ quan dân cử, nhưng cũng đặt ra đòi hỏi các đại biểu trẻ cần nhanh chóng nắm bắt kỹ năng, tri thức để làm tốt vai trò của mình. Mỗi đại biểu phải chủ động học hỏi kinh nghiệm từ các thế hệ đi trước, đồng thời phát huy sở trường, chuyên môn của bản thân trong hoạt động nghị trường. Kỷ luật và đoàn kết trong Quốc hội cũng là yếu tố hết sức quan trọng: Các đại biểu cần phối hợp chặt chẽ, tuân thủ quy chế, đồng thời mạnh dạn đóng góp chính kiến trên tinh thần xây dựng. Có như vậy, Quốc hội và HĐND các cấp mới thực sự trở thành những tập thể lãnh đạo trí tuệ, đoàn kết, hành động vì lợi ích Nhân dân.

Thành công của cuộc bầu cử mở ra tiền đề, động lực mới để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vững bước tiến vào giai đoạn phát triển mới. Trước mắt, chúng ta cần nhanh chóng ổn định tổ chức Quốc hội và chính quyền các cấp sau bầu cử, khẩn trương đưa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng vào cuộc sống. Kỳ họp thứ Nhất Quốc hội khóa XVI sắp khai mạc sẽ kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Nhà nước, thông qua chương trình hành động của Quốc hội cả nhiệm kỳ, đòi hỏi sự chung sức đồng lòng và trách nhiệm cao của mỗi đại biểu. Các đại biểu trúng cử cần nêu cao tinh thần phụng sự Tổ quốc, bắt tay ngay vào công việc với năng lượng mới, quyết tâm mới, không phụ sự mong đợi của cử tri.

Chặng đường 05 năm tới có ý nghĩa vô cùng quan trọng để Việt Nam bứt phá vươn lên, hướng tới mục tiêu trở thành nước phát triển vào năm 2045. Thời cơ và thách thức đang đan xen; vận hội mới đòi hỏi toàn dân tộc phải chung sức, đồng lòng hơn bao giờ hết. Tôi thiết tha mong muốn toàn thể đồng bào, chiến sĩ cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần cách mạng, ủng hộ và giám sát hoạt động của Quốc hội và HĐND các cấp, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2031.

Với niềm vui, niềm phấn khởi trước thắng lợi của Ngày hội non sông, chúng ta càng nhớ lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công”. Tinh thần đoàn kết toàn dân đã giúp chúng ta làm nên những chiến công hiển hách trong quá khứ, và ngày nay chính là chìa khóa để chinh phục những đỉnh cao phát triển mới. Với niềm tin tưởng sâu sắc vào trí tuệ và nghị lực của dân tộc, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, chúng ta quyết tâm xây dựng nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Thành công của cuộc bầu cử lần này là tiền đề vững chắc để Quốc hội và HĐND các cấp hoạt động hiệu quả, phát huy cao độ sức mạnh của toàn dân tộc trên con đường đổi mới và hội nhập. Tương lai tươi sáng đang ở phía trước; cả nước cùng chung sức, đồng lòng, biến niềm vui ngày bầu cử thành hành động thiết thực, xây dựng quê hương Việt Nam ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, để hiện thực hóa khát vọng một Việt Nam hòa bình, độc lập,

dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

THANH NIÊN VỚI TƯƠNG LAI ĐẤT NƯỚC¹⁴

Ngày 26/3 năm nay, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tròn 95 năm xây dựng, trưởng thành và cống hiến. Nhìn lại chặng đường vẻ vang ấy, chúng ta càng thêm tự hào về truyền thống của các thế hệ thanh niên Việt Nam. Trải qua các thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và phát triển đất nước, thanh niên luôn là lực lượng xung kích, đi đầu, không quản ngại khó khăn, gian khổ, sẵn sàng dấn thân vì sự nghiệp cách mạng. Dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, được Bác Hồ kính yêu và các thế hệ cách mạng dìu dắt, tuổi trẻ nước ta đã viết nên nhiều trang sử đẹp bằng lý tưởng cao cả, tinh thần yêu nước và khát vọng cống hiến.

Trong mọi giai đoạn cách mạng, thanh niên luôn là lực lượng tiên phong, đóng vai trò nòng cốt. Ngay từ những năm chuẩn bị thành lập Đảng, lực lượng thanh niên Việt Nam đã giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Thông qua Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội và các tổ chức tiền thân, nhiều thanh niên yêu nước đã sớm tiếp thu lý luận cách mạng, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, gây dựng cơ sở, rèn luyện tổ chức, chuẩn bị đội ngũ cán bộ và tạo nền tảng chính trị, tư tưởng cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Các đồng chí, các nhà lãnh đạo tiền bối của Đảng đều đã giữ những cương vị trọng trách ngay từ khi còn đang tuổi thanh niên. Trong các cuộc kháng chiến, tuổi trẻ là lớp người “quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”, có mặt trên chiến hào, tuyến lửa, hậu phương lớn, công trường và trong những phong trào sôi nổi như “Ba sẵn sàng”, “Ba đảm đang”, “Năm xung phong”.

Đặc biệt, lực lượng thanh niên xung phong đã trở thành biểu tượng sáng đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, góp phần hết sức quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc. Khi đất nước bước vào công cuộc đổi mới, thanh niên tiếp tục là lực lượng nhanh nhạy tiếp cận cái mới, dám nghĩ, dám làm, đi đầu trong học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sản xuất, kinh doanh và hội nhập quốc tế.

Hiện nay, chúng ta đang sống trong một thời đại mà sức mạnh quốc gia ngày càng được đo bằng năng lực sáng tạo, trình độ khoa học - công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực và khả năng thích ứng trước những biến động lớn của thế giới. Năng lực cạnh tranh giữa các nền kinh tế không còn chủ yếu dựa vào tài nguyên hay vốn đầu tư, mà ngày càng phụ thuộc vào tri thức, công nghệ, mô hình quản trị và giá trị gia tăng mới. Trong bối cảnh thế giới diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, yêu cầu xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, nâng cao năng lực tự chủ

¹⁴Nguồn: Báo Nhân dân điện tử, cập nhật ngày 24/3/2026,

https://nhandan.vn/special/thanh_nien_voi_tuong_lai_dat_nuoc/index.html#source=home%2Ftopic-box-459372

chiến lược của đất nước trở nên cấp bách hơn bao giờ hết. Vì vậy, đổi mới sáng tạo không còn là việc riêng của một số ngành hay một số doanh nghiệp, mà phải trở thành tinh thần phát triển chung của cả đất nước, của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, từng cơ quan, đơn vị và mỗi người dân, nhất là thế hệ trẻ. Nhận thức sâu sắc điều đó, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết số 57 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, xác định đây là động lực quan trọng để phát triển đất nước nhanh và bền vững, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, đồng thời tăng cường tiềm lực và năng lực tự chủ chiến lược của quốc gia trong kỷ nguyên mới.

Chúng ta vui mừng chứng kiến ngày càng nhiều thanh niên Việt Nam khẳng định trí tuệ và bản lĩnh trên nhiều lĩnh vực: Từ khoa học, công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, tự động hóa đến khởi nghiệp sáng tạo, nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế số, giáo dục, y tế, môi trường, văn hóa. Ở nhiều địa phương, dù điều kiện còn khó khăn, nhiều đoàn viên, thanh niên vẫn kiên trì tìm tòi sáng kiến trong lao động, trong chuyển đổi số, trong phục vụ cộng đồng, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc. Điều đó cho thấy đổi mới sáng tạo không phải điều gì xa vời. Nó có thể bắt đầu từ phòng thí nghiệm hiện đại, nhưng cũng có thể bắt đầu từ một ý tưởng nhỏ nhằm giải quyết vấn đề thiết thực của người dân, doanh nghiệp, địa phương và đất nước.

Đổi mới sáng tạo không chỉ là công nghệ cao hay những dự án thu hút vốn lớn. Trước hết, đó là năng lực nhìn ra điều chưa hợp lý để tìm cách làm tốt hơn; là dám đặt câu hỏi, dám thử nghiệm, dám thay đổi vì lợi ích chung; là biến ý tưởng thành giải pháp, biến tri thức thành năng suất, biến sáng kiến thành giá trị. Một bạn trẻ nghiên cứu thành công công nghệ mới là đổi mới sáng tạo; một kỹ sư cải tiến dây chuyền để tiết kiệm nguyên liệu, tăng năng suất là đổi mới sáng tạo; một bác sĩ, giáo viên hay cán bộ trẻ ứng dụng công nghệ để phục vụ Nhân dân tốt hơn cũng là đổi mới sáng tạo. Ở đâu có khát vọng vươn lên và tinh thần làm tốt hơn cho cộng đồng, ở đó có đổi mới sáng tạo.

Vì vậy, sự nghiệp đổi mới sáng tạo của thanh niên không giới hạn trong vài lĩnh vực thời thượng mà bao trùm nhiều mặt của đời sống quốc gia. Trong học tập, thanh niên cần rèn tư duy phản biện, tư duy hệ thống, năng lực tự học suốt đời, làm chủ ngoại ngữ, kỹ năng số và phương pháp nghiên cứu khoa học. Trong lao động, phải quý trọng kỷ luật, tôn trọng quy trình nhưng không chấp nhận lối mòn, không bằng lòng với những gì đã có. Trong sản xuất, kinh doanh, cần mạnh dạn ứng dụng công nghệ, nâng cao chất lượng quản trị, cải thiện năng suất, xây dựng thương hiệu Việt Nam bằng chất lượng và sáng tạo. Trong khu vực công, thanh niên cần góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả. Trong văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, thanh niên cũng phải chủ động đưa giải pháp mới vào thực tiễn, giữ gìn bản sắc, bảo vệ Tổ quốc trên cả không gian thực và không gian số.

Tuy nhiên, sáng tạo chân chính không thể tách rời lý tưởng sống, đạo đức và trách nhiệm công dân. Thanh niên phải dám nghĩ, dám làm, dám thử nghiệm cái mới; nhưng điều đó không có nghĩa là tùy tiện, nóng vội, chạy theo trào lưu hay sự nổi tiếng nhất thời. Đổi mới sáng tạo phải gắn với phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, tuân thủ pháp luật, tôn trọng đạo đức, văn hóa, lợi ích cộng đồng và lợi ích quốc gia - dân tộc. Một sáng kiến chỉ thật sự có giá trị khi làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn, xã hội văn minh hơn, con người được phục vụ tốt hơn, đất nước mạnh hơn, độc lập, tự chủ hơn. Tuổi trẻ càng giỏi công nghệ, càng tiếp cận nhanh với cái mới, càng phải giữ vững lý tưởng, bản lĩnh chính trị, trách nhiệm xã hội và lòng yêu nước. Đó là điều bảo đảm để đổi mới sáng tạo đi đúng hướng, phát triển lành mạnh, bền vững.

Tôi mong thanh niên Việt Nam hôm nay luôn ghi nhớ: Yêu nước trong thời đại mới không chỉ thể hiện bằng cảm xúc, mà phải được thể hiện bằng tri thức, năng lực hành động, tinh thần chinh phục những đỉnh cao mới của khoa học - công nghệ và ý chí làm chủ tương lai đất nước. Thành công bắt đầu từ tinh thần không ngừng học hỏi, không ngừng hoàn thiện, không ngừng đặt ra yêu cầu cao hơn cho bản thân. Không có thành công bền vững nếu thiếu lao động nghiêm túc; không có công trình lớn nếu thiếu tích lũy bền bỉ; không có thành tựu thật sự nếu chỉ dựa vào may mắn hay cảm hứng nhất thời. Con đường đi tới thành công đòi hỏi cả tài năng lẫn kỷ luật, cả nhiệt huyết lẫn chiều sâu, cả khát vọng lớn lẫn sự khiêm tốn, cầu thị.

Tổ quốc cần ở thanh niên một tinh thần học tập suốt đời. Trong thế giới biến động nhanh chóng, tri thức hôm nay có thể nhanh chóng lạc hậu nếu chúng ta dừng lại. Bởi vậy, học tập không chỉ giới hạn trong nhà trường hay những năm đầu đời, mà phải trở thành một phẩm chất thường trực. Thanh niên Việt Nam cần chủ động cập nhật tri thức mới, nâng cao kỹ năng số, năng lực sử dụng công nghệ, ngoại ngữ, hợp tác quốc tế và khả năng làm việc trong môi trường đa ngành, đa văn hóa. Nhưng học tập không chỉ để có việc làm hay để tiến thân; học tập còn để mở rộng tầm nhìn, nâng cao năng lực cống hiến, để khi đất nước cần, mỗi bạn trẻ đều có đủ trình độ và bản lĩnh nhận nhiệm vụ khó hơn, lớn hơn. Một quốc gia mạnh về đổi mới sáng tạo trước hết phải là quốc gia có người trẻ ham học hỏi và có môi trường thuận lợi để biến tri thức thành hành động.

Thanh niên cũng cần nuôi dưỡng mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp, nhưng đó phải là khởi nghiệp bằng trí tuệ, đạo đức kinh doanh và khát vọng tạo ra giá trị mới cho xã hội. Khởi nghiệp không chỉ để thành công cho riêng mình, mà còn để giải quyết vấn đề của cộng đồng, tạo việc làm cho người khác, góp phần nâng cao năng lực tự chủ của nền kinh tế. Tôi mong những doanh nhân trẻ Việt Nam không chỉ mơ ước xây dựng doanh nghiệp lớn, mà còn xây dựng doanh nghiệp tử tế; không chỉ tìm kiếm lợi nhuận, mà còn hướng tới giá trị bền vững; không chỉ cạnh tranh bằng giá rẻ, mà bằng công nghệ, chất lượng, quản trị và uy tín. Đất nước rất cần những nhà khoa học trẻ dám đi vào lĩnh vực mới, những kỹ

sự trẻ chinh phục công nghệ cốt lõi, những nông dân trẻ làm nông nghiệp thông minh, những công chức trẻ cải cách mạnh mẽ quy trình công vụ, những văn nghệ sĩ trẻ sáng tạo tác phẩm có giá trị và những chiến sĩ trẻ làm chủ công nghệ hiện đại, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Tựu chung lại, lực lượng thanh niên hôm nay có thể đưa ra phương châm hành động: “Bản lĩnh tự cường - Tiên phong sáng tạo - Khát vọng cống hiến - Làm chủ tương lai”.

Để đạt được điều đó, không thể chỉ đặt kỳ vọng lên vai thanh niên mà cả hệ thống chính trị và toàn xã hội phải cùng hành động. Nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện thể chế, tháo gỡ rào cản, tạo môi trường pháp lý minh bạch, thuận lợi cho sáng tạo, khuyến khích thử nghiệm và bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới vì lợi ích chung. Các cơ sở giáo dục phải đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, chú trọng hình thành tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề, kỹ năng hợp tác và thực hành. Các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp cần tăng cường gắn kết, hình thành chuỗi liên thông từ nghiên cứu đến ứng dụng, từ ý tưởng đến sản phẩm, từ phòng thí nghiệm đến thị trường. Khi thể chế thông thoáng, môi trường thuận lợi và niềm tin xã hội được củng cố, sức sáng tạo của tuổi trẻ sẽ được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ hơn.

Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phải tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, thực sự là người bạn đồng hành của thanh niên, là mái nhà chung để tập hợp, cổ vũ, phát hiện, bồi dưỡng và nâng đỡ tài năng trẻ. Phong trào thanh niên phải trở thành môi trường để thế hệ trẻ trưởng thành về lý tưởng, đạo đức, năng lực và trách nhiệm; đồng thời là nơi phát hiện những nhân tố mới, mô hình hay, cách làm hiệu quả và những tấm gương tiêu biểu. Khi được tổ chức tốt và khơi dậy đúng hướng, thanh niên hoàn toàn có thể tạo ra những đóng góp thiết thực cho đất nước và cộng đồng.

Tôi đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, nhà giáo, nhà khoa học và toàn thể Nhân dân tiếp tục quan tâm sâu sắc hơn đến sự trưởng thành của thế hệ trẻ. Cần lắng nghe tiếng nói của thanh niên, tôn trọng những ý tưởng đúng đắn và đồng hành cùng thanh niên trong học tập, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, lập thân, lập nghiệp. Một đất nước muốn phát triển nhanh và bền vững không thể thiếu niềm tin vào lớp trẻ. Nhưng niềm tin ấy không chỉ dừng ở lời nói mà phải được thể hiện bằng cơ chế, chính sách, nguồn lực, môi trường thuận lợi, cùng với sự nêu gương, dìu dắt và trao truyền trách nhiệm của các thế hệ đi trước.

Nhân dịp kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, mong rằng tuổi trẻ Việt Nam hôm nay sẽ tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang, hun đúc khát vọng cống hiến, làm giàu trí tuệ, rèn luyện bản lĩnh, bồi dưỡng đạo đức, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, làm chủ khoa học - công nghệ và

chuyển đổi số, dũng cảm bước vào những lĩnh vực mới, việc khó, việc chưa có tiền lệ. Với niềm tin đó, chúng ta có cơ sở để kỳ vọng rằng thế hệ trẻ Việt Nam sẽ tiếp tục viết tiếp những trang sử vẻ vang của dân tộc bằng ngôn ngữ của thời đại hôm nay: Ngôn ngữ của tri thức, của sáng tạo, của trách nhiệm và của khát vọng vươn lên không ngừng.